

ĐC

65

72
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN
XÃ VĂN XÁ
1945 — 1975
(Sơ thảo)

ĐC. 2482

ĐC. 65

~~A2~~

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VĂN XÁ
1989

LỜI GIỚI THIỆU

Thực hiện chỉ thị số 39 - CT/TW ngày 10-3-1978 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, nghị quyết số 22-NQ/TU của Ban thường vụ Tỉnh ủy Hà Nam Ninh, nghị quyết của Đại hội đại biểu huyện Đảng bộ Kim Bảng lần thứ 17 về công tác nghiên cứu, sưu tầm, biên soạn lịch sử Đảng bộ địa phương và phát huy truyền thống cách mạng của quê hương, Ban chấp hành Đảng bộ xã Văn Xá biên soạn cuốn: « Lịch sử Đảng bộ và nhân dân xã Văn Xá » thời kỳ 1945 -- 1975.

30 năm qua, một chặng đường lịch sử oanh liệt chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ xâm lược, và xây dựng chủ nghĩa xã hội của dân tộc Việt nam trong đó Đảng bộ và nhân dân Văn Xá tự hào góp một phần xương máu, công sức của mình cho sự nghiệp cách mạng. Cuốn sách ghi lại những truyền thống lao động cần cù, sáng tạo và truyền thống đấu tranh kiên cường bất khuất của nhân dân trong xây dựng, bảo vệ quê hương yêu quý. Qua đó rút ra những kinh nghiệm thực tiễn về sự lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện chủ trương đường lối chính sách của Đảng ở cơ sở nhằm vận dụng, phát huy những thành tích tốt đẹp, thực hiện nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Biên soạn lịch sử Đảng là một nhiệm vụ quan trọng, cấp thiết, là một công trình nghiên cứu khoa học không những dựng lại lịch sử truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân trong xã mà còn giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ ngày nay và mãi mãi sau này. Nhưng trong quá trình nghiên cứu, sưu tầm xác minh, lồng hợp tư liệu vì thời gian, trình độ và khả năng có hạn không tránh khỏi những thiếu sót nhược điểm.

Tuy vậy bước đầu cuốn sách đã có thành công nhất định là nhờ sự giúp đỡ của Ban nghiên cứu lịch sử Đảng huyện Kim Bảng, sự nhiệt tình có trách nhiệm của các đồng chí lão thành cách mạng, các đồng chí trong ban sưu tầm lịch sử Đảng xã và các đồng chí cán bộ, đảng viên và nhân dân trong và ngoài xã, Ban chấp hành Đảng bộ xã xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ quý báu đó.

Mong được sự đóng góp, bổ sung của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã cũng như bạn đọc xa gần đề lần viết chính thức lịch sử Đảng bộ xã nhà được đầy đủ hơn.

Văn Xá ngày 03-2-1988

THAY MẶT BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VĂN XÁ

Lí thư

CHU VĂN KỶ

PHẦN MỞ ĐẦU

TÌNH HÌNH TỰ NHIÊN, KINH TẾ VÀ TRUYỀN THỐNG YÊU NƯỚC CỦA NHÂN DÂN XÃ VĂN XÁ

I – ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN, KINH TẾ, VĂN HÓA – XÃ HỘI CỦA XÃ VĂN XÁ

Xã Văn Xá, ngày nay là mảnh đất có trước đây trên ngàn năm lịch sử, theo các dấu tích thời xưa để lại những đình, chùa, đền miếu cùng với thần phả, sắc phong qua các triều đại và gia phả của các dòng họ thì từ lâu đời, ông cha ta đã về đây khai sinh, lập địa, quản tụ, làm ăn sinh sống trải qua bao thế kỷ.

Trong quá trình lịch sử, mảnh đất này đã trải qua nhiều thay đổi về tổ chức hành chính. Xưa kia : Vân Lâm, Đặng Xá, Chanh thôn và xóm Đồng Bò thuộc tổng Kim Bảng, Điền Xá thuộc tổng Nhật Tựu.

Cách mạng tháng 8 năm 1945 thành công, ban cán sự Việt Minh huyện Kim Bảng thành lập đơn vị hành chính mới : Xã Văn Xá được thành lập (1) gồm 4 thôn : Vân Lâm, Đặng Xá, Chanh thôn, Điền Xá và 1 xóm Đồng Bò. Năm 1986 thôn Vân Lâm được cắt về thị trấn Quế. Xã Văn Xá ngày nay còn lại ba thôn và 1 xóm nhỏ theo đạo thiên chúa giáo.

Là một trong 14 xã và thị trấn nằm bên tả ngạn sông Đáy, thuộc vùng đồng chiêm trũng ở phía đông huyện

(1) Xã thành lập tháng 9-1945.

Kim Bảng, phía đông bắc giáp xã Hoàng Tây, phía nam giáp xã Kim Bình, phía tây giáp Đồng Hóa, phía bắc giáp Nhật Tân.

Toàn bộ diện tích xã: 8 km², chiều dài 4 km, chiều rộng 2 km. Các thôn xóm trong xã nằm theo hai bên đường liên xã. Đây là con đường từ huyện lỵ đi Nhật Tựu, nối liền đường 60 đến Đồng Văn (Duy Tiên) nối vào đường quốc lộ số 1, con đường này qua xã 4km. Trong thời kỳ địch tạm chiếm, xã Văn Xá là nơi địch thường hành quân càn quét qua lại từ bốt Nhật Tựu vào bốt Quế.

Văn Xá là một trong các xã có máng tưới chạy qua và sông tiêu nước từ Lê Hồ chảy về. Đây là điều kiện rất thuận lợi cho việc phát triển kinh tế nông nghiệp và giao thông thủy bộ phục vụ đời sống nhân dân.

Trước cách mạng tháng 8 năm 1915, Văn Xá có khoảng 3.000 người đến 01-10-1986 có: 5.745 người.

Trong thời kỳ trước cách mạng, nông dân Văn Xá chiếm trên 90% dân số trong xã, bị đế quốc và phong kiến áp bức bóc lột, bằng sưu cao, tô tức nặng, đời sống nhân dân cơ cực, đói nghèo.

Nguồn sống chính, chủ yếu của nhân dân trong xã là sản xuất nông nghiệp. Bên cạnh đó còn có các nghề phụ như: nghề dệt tơ tằm, dệt vải: nghề làm bún bánh, nghề buôn bè, bán gỗ... nhưng chủ yếu vẫn là nghề nông.

Toàn bộ diện tích canh tác của Văn Xá có trên 2.100 mẫu trong đó ruộng công điền chiếm: 793 mẫu, ruộng đình, chùa, hội họ phe giáp chiếm: 356 mẫu, ruộng tư nhân chiếm trên 950 mẫu. Riêng 34 hộ địa chủ trong toàn xã chiếm 417 mẫu bằng 5% tổng diện tích canh tác Như vậy bình quân mỗi tên địa chủ chiếm trên 12 mẫu canh tác, trong khi đó trên 95% nhân dân lao động, bình

quân mỗi khẩu chỉ có 1 sào 7. Do thiếu ruộng, không có công ăn việc làm, lại bị nhiều tầng áp bức bóc lột của đế quốc, phong kiến. Cuộc sống của người nông dân Văn Xá xưa kia vô cùng chật vật, nhiều người phải đi cấy tồ cho địa chủ, nhiều người phải tha phương cầu thực, đi làm thuê, cấy rẽ cho địa chủ ở phố Kép (Bắc Giang), ở ấp Xa Thụ (Thanh Hóa), nhiều người phải đi phu mộ làm ở đồn điền cao su (Nam Bộ) và Tàn thế giới cho thực dân Pháp để kiếm ăn.

Bên cạnh sự hà hiếp, đè nén, bóc lột sức lao động dưới chế độ thực dân, phong kiến, người dân Văn Xá còn chịu bao nhiêu hủ tục ma chay, cưới xin, phe giáp, hội họ nhiều xã (1). Chẳng những đời sống vật chất khó khăn mà đời sống tinh thần cũng tối tăm mù mịt.

Cả xã hầu hết nhân dân bị mù chữ, chỉ có trên 20 người có trình độ sơ học Pháp - Việt.

Toàn xã không có một cán bộ y tế nào, ốm đau thi cúng lễ, sinh đẻ thì nhờ các « bà mụ » vườn ở các thôn xóm. Do ăn ở mất vệ sinh nạn dịch bệnh thường xuyên xảy ra, đe dọa đến tính mạng người dân lao động.

Toàn xã là một dân tộc Kinh, đa số theo đạo Phật, có 1 xóm Đồng Bò 17 hộ 53 khẩu theo đạo thiên chúa. Trong thời kỳ đế quốc, phong kiến, một số tên phản động đội lốt thầy tu cầu kết với chánh trương, trùm trưởng, lợi dụng thần quyền, giáo lý bóc lột giáo dân, mê hoặc họ. Ta chống địch lấn chiếm, trong những năm kháng chiến chống Pháp, xây dựng cơ sở trong thôn xóm có đồng bào theo đạo thiên chúa gặp khó khăn phức tạp, để giành giữ lấy từng người dân đi theo cách mạng.

Sau cách mạng tháng 8 năm 1945, quê hương « thay da đổi thịt », nhất là sau những năm kháng chiến chống

(1) Thôn Đặng Xá có lệ « Nấu cỗ ».

thực dân Pháp xâm lược, Văn Xá được giải phóng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Văn Xá bước vào cuộc sống mới: cuộc sống xây dựng chủ nghĩa xã hội, tích cực chi viện cho miền Nam, góp phần cùng cả nước: giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Từ một vùng đồng chiêm trũng xưa kia, nay quan hệ sản xuất được thay đổi, đồng đất được cải tạo trở thành 2 vụ. Đường khoanh vùng, máng tưới, mương tiêu, kênh cấp 3 dẫn nước vào từng khoảnh ruộng. Năm 1969 - 1970, Văn Xá đã mạnh dạn đưa khoa học kỹ thuật cùng với cơ cấu giống lúa mới, hợp tác xã Văn Lâm đã đạt 5 tấn thóc/ha gieo trồng, là một trong những lá cờ đầu của phong trào hợp tác hóa Kim Bảng.

Không những đời sống vật chất của nhân dân Văn Xá ngày càng được ấm no, mà đời sống tinh thần cũng được quan tâm chú ý.

Sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế được phát triển mạnh. Năm 1979 với tinh thần « vì tương lai con em chúng ta » xã đã vận động, quyên góp được sự hỗ trợ của huyện, xã khánh thành ngôi trường 3 tầng gồm 12 phòng học cho các em, được Bộ giáo dục và Sở giáo dục biểu dương.

Toàn xã đã có hàng trăm cán bộ khoa học có trình độ đại học, trung học chuyên nghiệp (1). Công tác y tế vệ sinh được cấp ủy quan tâm. Xã có cơ sở y tế khang trang, sạch đẹp, có đội ngũ cán bộ chuyên môn tốt, chuyên chăm lo sức khỏe cho người dân lao động.

Xã Văn Xá ngày nay là một trong những xã có tiềm lực mạnh về kinh tế, vững về chính trị, là một Đảng bộ liên tục được công nhận là Đảng bộ vững mạnh của huyện Kim Bảng.

(1) Xã có 5 tiến sĩ và phó tiến sĩ.

II — TRUYỀN THỐNG YÊU NƯỚC CỦA NHÂN DÂN VĂN XÁ TRƯỚC CÁCH MẠNG THÁNG 8 NĂM 1945

Vốn có truyền thống yêu nước, đoàn kết chống giặc ngoại xâm, nhân dân xã Văn Xá luôn luôn nêu cao truyền thống quật cường chống giặc, cứu nước.

Ngay từ khi thực dân Pháp mới vào xâm lược nước ta, với lòng căm thù giặc cướp nước, Hiệp Phao quê ở thôn Đặng Xá (Văn Xá) đã cùng nghĩa quân phá kho quân lương Phủ Lý để lấy lương thực tiếp tế cho nghĩa quân đánh giặc (1886).

Phát huy tinh thần yêu nước của Hiệp Phao, năm 1890 ở thôn Điền Xá (Văn Xá) có Bát Khuếch đã tình nguyện theo nghĩa quân Đề Yêm là một trong những nghĩa quân Bãi Sậy lập được chiến công bắn chết tên sĩ quan Pháp chỉ huy tại Mã Nỗ (Ngọc Sơn).

Trong phong trào Đông du và Đông kinh Nghĩa thực một số thanh niên trong xã, tham gia phong trào Đông du.

Kế thừa truyền thống vẻ vang của dân tộc, cuối năm 1929 tổ chức Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí hội vào Kim Bảng gây cơ sở cách mạng và phát triển được một số quần chúng ở Văn Chu, Quyền Sơn, Phương Khê, Khả Phong, trường tiểu học huyện...

Đầu tháng 3-1930 chi bộ Đảng cộng sản Việt Nam đầu tiên của Kim Bảng được thành lập ở phố huyện thuộc địa bàn thôn Văn Lâm (Văn Xá) nay là thị trấn Quế.

Năm 1931—1932, mặc dù địch khủng bố mạnh, phong trào cách mạng ở Kim Bảng vẫn phát triển. Nhiều quần chúng trung kiên của Văn Xá vẫn giữ vững tinh thần, tuyên truyền, giác ngộ, củng cố và giữ vững niềm tin cho quần chúng, tổ chức họ vào các hình thức hoạt động hợp pháp như hội Ái Hữu, hội Tương Tế... Bên ngoài hoạt động chủ yếu là giúp đỡ, tương trợ lẫn nhau trong lúc khó khăn, hoạn nạn. Nhưng bên trong giác ngộ cho

quần chúng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, chờ cơ hội để vùng lên đấu tranh đòi các quyền dân sinh, dân chủ.

Do được ảnh hưởng của phong trào cách mạng, từ năm 1936—1939 trở đi, nhân dân Văn Xá đã có nhiều cuộc đấu tranh đòi quyền lợi dân sinh, dân chủ, chống lại bọn cường hào, lý dịch lạm chiếm công điền, công thổ, dè nén hà hiếp nhân dân. Phong trào cách mạng ở địa phương phát triển cao hơn, rộng hơn và diễn ra ở khắp các làng xóm trong xã.

Với khí thế cách mạng và lòng căm thù bọn phong kiến thống trị, quần chúng ở Văn Lâm, Đặng Xá đã đấu tranh với Chánh Vũ (Văn Lâm), Lý Thê (Đặng Xá) là những tên cường hào gian ác, bóc lột, đàn áp, hà hiếp nhân dân lao động.

Tháng 09-1940 phát xít Nhật chiếm Đông Dương, nhân dân ta phải chịu thêm một tầng áp bức. Cũng như nhân dân cả nước, nhân dân Văn Xá một cổ chịu ba trùng áp bức, bóc lột. Phong trào đấu tranh chống phù thu lạm bổ, chống thóc tạ thầu dầu, chống đóng thuế đinh, thuế điền, chống bắt thanh niên đi lính, đòi bỏ thuế mới giảm thuế cũ, bỏ sổ thu chi của hội đồng hương chính... diễn ra liên tục trong những năm 1942—1944 buộc bọn kỳ hào, lý dịch ở địa phương phải nhượng bộ.

Tuy các cuộc đấu tranh của quần chúng cách mạng còn mang nặng tính chất tự phát, chưa có sự lãnh đạo trực tiếp của chi bộ Đảng địa phương. Nhưng nó là tiền đề, là cơ sở vững chắc cho cuộc vùng dậy giành chính quyền trong cách mạng tháng 8 năm 1945 của nhân dân xã Văn Xá, chuẩn bị cho sự ra đời của chi bộ cộng sản đầu tiên của quê hương.

III – VĂN XÁ THAM GIA KHỞI NGHĨA GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG 8 NĂM 1945

Thực hiện nghị quyết hội nghị lần thứ bảy (11-1940) của Trung ương Đảng, Đảng ta xác định nhiệm vụ trước mắt của Đảng là: lãnh đạo nhân dân Đông Dương khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền. Trước tình hình và nhiệm vụ mới, hội nghị cán bộ của huyện được triệu tập vào tháng 11-1940 tại xã Thụy Lôi (Kim Bảng) quyết định:

– Xúc tiến việc xây dựng các tổ chức tự vệ và sắm sửa vũ khí ở những nơi có phong trào khá.

– Đẩy mạnh và phục hồi các tổ chức quần chúng từ thấp đến cao.

Trong thời gian này 1941 – 1944 phong trào cách mạng Kim Bảng bị Đế quốc Pháp và tay sai ra sức khủng bố, nhiều cơ sở cách mạng bị lung sục. Chúng định dập tắt ngọn lửa cách mạng của nhân dân ta. Nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng, các cơ sở cách mạng ở các làng: Cao Mật, Khang Thái, Đức Mộ, Phù Đề, Khả Phong, Văn Chu... vẫn tiếp tục hoạt động, nhiều nơi quần chúng cách mạng đã sắm gậy gộc, mua vũ khí, đánh giáo mác, tập võ nghệ, rải truyền đơn, dán áp phích ở nhiều nơi kêu gọi đồng bào tham gia mặt trận Việt Minh cứu nước, cứu nhà.

Hòa nhịp với phong trào cách mạng sôi nổi của các thôn xã trong toàn huyện, năm 1943 một số thanh niên yêu nước ở thôn Văn Lâm; do mối quan hệ bạn hữu thân quen quê ở huyện Duy Tiên, đã tuyên truyền giác ngộ cách mạng và gây cơ sở Việt Minh ở Văn Lâm (nội).

Đến năm 1944 Mặt trận Việt Minh tổng Kim Bảng được thành lập, thôn Vân Lâm có đại biểu trong Mặt trận Việt Minh.

Lúc này hoạt động của tổ Việt Minh Vân Lâm dưới hình thức hợp pháp như: tổ chức hội cứu tế, tổ đọc sách báo vừa trưng trợ, giúp đỡ người nghèo vừa động viên giải thích đường lối của mặt trận Việt Minh cho quần chúng cách mạng. Đồng thời tranh thủ tuyên truyền giáo dục cho thanh niên bảo an chống bắt phu, bắt lính cho Nhật - Pháp. Năm 1943 ở Diên Xá, cán bộ Việt Minh tổng Nhật trụ về gây cơ sở quần chúng cách mạng. Các tổ chức này, hoạt động tích cực thu hút đồng đảo quần chúng tham gia. Cũng trong thời gian này, thanh niên thôn Diên Xá đấu tranh chống bọn hương lý bắt phu đi Lào Cai làm đường cho phát xít Nhật. Sau đó, quần chúng cách mạng đứng lên đấu tranh trực diện với bọn kỳ hào, hương lý chống nộp thuế cho giặc Nhật.

Ở phố Quế, có cơ sở Việt Minh bí mật, gần tổng khởi nghĩa đã bắt được liên lạc với Việt Minh của huyện.

Ngày 15 tháng 8 năm 1945 phát xít Nhật đầu hàng Liên Xô và Đồng minh vô điều kiện, chiến tranh thế giới lần thứ hai chấm dứt. Ở Việt Nam tình thế trực tiếp cách mạng đã xuất hiện. Thời cơ giành chính quyền đã đến, Ban cán sự Hà Nam kịp thời triệu tập cán bộ hội nghị toàn tỉnh tại Lũng Xuyên (Duy Tiên) vào 2 ngày 15 và 16 tháng 08 năm 1945. Hội nghị quyết định.

- Giành chính quyền các huyện trước không cần đợi nổ ra cùng một lúc, nhưng phải giải quyết nhanh gọn đề tập trung lực lượng giành chính quyền tỉnh.

Không khí cách mạng ở các địa phương trong tỉnh đẩy lên sôi sục. Ở địa phương đầu tháng 8 năm 1945 một số thanh niên tiến bộ ở Chanh thôn và một số cựu

binh sỹ ở Đặng Xá được Việt Minh tổng Kim Bảng tập hợp lại và huấn luyện quân sự chuẩn bị điều kiện chờ khi có lệnh khởi nghĩa giành chính quyền. Ngày 18 tháng 8 năm 1945 ban cán sự Việt Minh huyện triệu tập đại hội đại biểu Việt Minh tại ấp Thọ Cầu (xã Tượng Lĩnh) quyết định kế hoạch khởi nghĩa giành chính quyền vào ngày 20 tháng 8 năm 1945, đồng thời cử ra ủy ban quân sự cách mạng và ủy ban nhân dân lâm thời huyện.

Tại hội nghị này, đại biểu Việt Minh tổng Kim Bảng được phân công trực tiếp chỉ huy đội tự vệ phía nam huyện, mai phục trên đê Đáy phía sau huyện đường.

Từ 12 giờ trưa ngày 20 tháng 8 năm 1945 trên đường từ Nhật Tựu vào huyện, thanh niên các xã Nhật Tựu, Nhật Tân và Văn Xá, cải trang mang theo mai, cuốc, thuổng... kéo về địa điểm tập kết tại miếu Phương Khê (1). Đồng thời các lực lượng tự vệ chiến đấu của các xã bên hữu ngạn theo đường 21; bên tả ngạn theo đường 22 từ chợ Dầu về, từ Ba Đa lên, tập kết các vị trí quy định xung quanh huyện chờ lệnh. Đúng 17 giờ, theo giờ họp đồng trước, quần chúng cách mạng phối hợp với các đơn vị bạn bao vây chặt công đường.

Sau phát súng lệnh nổ vang, tiếng hô xung phong chuyển động phổ phường, bọn quan lại hoảng sợ trước khí thế tấn công vũ bão của quần chúng cách mạng.

Bọn quan lại và binh lính không dám chống cự hạ vũ khí đầu hàng. Ta đã tước được 5 súng trường, 1 súng bắn chim và 1 súng lục. Tên huyện trưởng Trần Gia Thoại cúi đầu xin hàng nhục nhã và nộp toàn bộ sổ sách giấy tờ, ấn tín cho chính quyền cách mạng.

Nhân dân phổ huyện và quần chúng cách mạng ở các xã biểu tình tuần hành vũ trang, chào mừng ủy ban

(1) Số người tham gia giành chính quyền huyện 20-8-1945 gồm 30 người.

nhân dân làm thời huyện, hô vang các khẩu hiệu: « Hoan hô chính quyền cách mạng », « Việt Nam độc lập muôn năm » cờ đỏ sao vàng tung bay khắp đường phố.

Thắng lợi của cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở huyện lỵ Kim Bảng đã làm cho chính quyền tay sai của địch ở 4 làng của Văn Xá run sợ, choáng váng. Chúng rã rời, hoảng sợ trước sức mạnh của quần chúng.

Sau khi giành chính quyền huyện ngày 20 tháng 8 năm 1945 đến sáng 21 tháng 8 năm 1945 nhân dân các làng đã phấn khởi xuống đường với khí thế cách mạng sôi sục. Không khí xóm làng náo nhiệt âm thanh của tù và, chiêng, trống, mõ giục giã, lời cuốn hàng nghìn người lao động của các làng: Văn Lâm, Đặng Xá, Chanh thôn, Điền Xá giương cao cờ đỏ sao vàng do đội tự vệ dẫn đầu vừa đi vừa hát bài « du kích ca » kéo đi dự mít tinh tại đình làng mình nghe đại biểu Việt Minh huyện tuyên bố lệnh của chính quyền cách mạng bắt kỳ hào, hương lý nộp triệu bạ, sổ sách, thanh toán ngân quỹ. Đội tự vệ của mỗi làng được chia làm 2 bộ phận:

Một bộ phận bảo vệ quần chúng đến trụ sở tại đình làng để mít tinh, một bộ phận đi bắt bọn lý trưởng, phó lý ở các làng để thu triệu bạ.

Trước sức mạnh đồng đảo của quần chúng cách mạng, bọn chúng phải ngoan ngoãn, cúi đầu chịu tội đem toàn bộ: triệu đồng, sổ sách nộp cho chính quyền cách mạng. Ủy ban khởi nghĩa đã tuyên bố 10 chính sách của Mặt trận Việt Minh, tuyên bố xóa bỏ chính quyền tay sai, phản động, thành lập chính quyền cách mạng làm thời.

Ngày 24 tháng 8 năm 1945 đoàn biểu tình của nhân dân dưới sự chỉ huy của ủy ban quân sự huyện, hàng

ngành cán bộ, thanh niên, lực lượng tự vệ, hàng ngũ chính tề, khí thế hào hùng, phối hợp cùng lực lượng các huyện bạn chiếm tỉnh lỵ Hà Nam và thành lập ủy ban nhân dân lâm thời tỉnh.

Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời được thành lập là một bước ngoặt lịch sử của nhân dân Văn Xá, sau hàng trăm năm bị phong kiến, thực dân đô hộ.

Từ đây, người dân Văn Xá nói riêng, và nhân dân cả nước nói chung thực sự đòi đời, thực sự được làm chủ vận mệnh của mình. Tất cả những bất công, áp bức của chế độ thực dân phong kiến vĩnh viễn bị chôn vùi trong quá khứ. Mọi người hồ hởi, sung sướng, tự hào bước vào cuộc sống xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng.



Hội nghiên cứu lịch sử Đảng bộ xã Văn Xá

28482

CHƯƠNG I

VĂN XÃ TRONG NHỮNG NĂM BẢO VỆ, CỨNG CỐ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, CHUẨN BỊ KHÁNG CHIẾN CHỐNG ĐỊCH HÀNH QUÂN CÀN QUÉT (1945-1950)

Vừa ra đời, ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời của xã đã bắt tay ngay vào việc: động viên nhân dân tích cực tăng gia sản xuất, xây dựng đời sống mới, tham gia xây dựng và bảo vệ củng cố chính quyền cách mạng.

Nhưng cách mạng thành công chưa được bao lâu ngày 23 tháng 9 năm 1945 thực dân Pháp đã gây hấn ở Nam Bộ. Ở miền Bắc, quân đội Tưởng Giới Thạch với danh nghĩa Đồng minh đến giải giáp quân đội Nhật, chúng đem theo bọn phản động Quốc Dân Đảng với âm mưu lật đổ chính quyền cách mạng.

Ở Kim Bảng, tình hình kinh tế cực kỳ khó khăn, tài chính, ngân sách kiệt quệ. Nạn đói chưa chấm dứt thì nạn lụt xảy ra. Đê bắc Châu Giang và đập Cầu Phùng bị vỡ làm ngập lụt toàn huyện, đời sống nhân dân bị đe dọa nghiêm trọng.

Trước tình hình diễn biến phức tạp ấy, thực hiện chỉ thị: « Kháng chiến kiến quốc » ngày 25 tháng 11 năm 1945 của Trung ương Đảng và chủ trương đoàn kết toàn dân xây dựng củng cố chính quyền vững mạnh, tập trung chống lụt cứu lúa bảo vệ đê điều, tham gia sản xuất, chống đói của Đảng bộ Kim Bảng.

AC.65
42

Dưới sự chỉ đạo của ủy ban cách mạng lâm thời huyện, ủy ban cách mạng lâm thời và mặt trận Việt minh các thôn đã khẩn trương ban bố các quyền tự do dân chủ cho nhân dân, động viên nhân dân nhanh chóng khắc phục hậu quả của trận lụt, đẩy mạnh sản xuất cứu đói. Một phong trào tăng gia sản xuất thực hành tiết kiệm được đẩy lên trong toàn xã. Các tệ nạn nấu rượu lãng phí lương thực được bài trừ, phong trào vận động nhân dân tiết kiệm, 10 ngày nhịn ăn một bữa bỏ vào « Hũ gạo chống đói » được quần chúng nhiệt liệt tham gia.

Nhân dân đã tận dụng các mảnh đất thừa, hoang hóa, các bờ nương, bụi đậu... trồng các loại cây ngắn ngày như: sắn, ngô, khoai, đỗ, lạc để cải thiện đời sống. Chỉ trong một thời gian ngắn, đời sống của nhân dân dần dần được ổn định. Cùng với phong trào đẩy mạnh sản xuất, cứu đói, phong trào diệt giặc dốt cũng được quan tâm.

Với phương châm: người biết chữ bảo người chưa biết chữ, cha học con, vợ học chồng. Thấm nhuần lời Bác Hồ dạy: « Diệt giặc dốt như diệt giặc ngoại xâm » đã trở thành lời tâm niệm, nhắc nhở toàn dân trong xã. Do đó, công tác học tập văn hóa, vừa được tổ chức đã nhanh chóng lôi cuốn nhiều người theo học. Khắp các thôn xóm trong toàn xã các lớp bình dân học vụ phát triển mạnh. Các lớp học được tổ chức nhiều buổi: sáng, trưa, tối để mọi người vừa học tập, vừa tham gia sản xuất. Ngoài những lớp học được tổ chức ở địa điểm công cộng, ở các gia đình. Việc học tập cũng được mọi người tha thiết ham mê tranh thủ cả những lúc lao động, lúc vui chơi viết trên bảng, trên vách tường, các cánh cửa... thậm chí còn được viết trên mo cau, nong, nia các chữ cái, các từ đơn giản. Một không khí hiếu học của toàn dân những ngày đầu cách mạng được dâng lên mạnh mẽ.

Tuy mới chỉ là kết quả bước đầu, nhưng phong trào «Diệt giặc đói» đã giải phóng cho mấy trăm nhân dân thoát khỏi cảnh mù chữ. Lần đầu tiên nhân dân Văn Xá được Đảng, chính quyền quan tâm đến việc phát triển kiến thức văn hóa, phát huy quyền làm chủ của mình trong lao động và học tập.

Trong xây dựng cuộc sống văn hóa mới, công tác văn nghệ, thể thao cũng được đẩy mạnh. Các thôn xóm đều có các tổ văn nghệ, xã có đội văn nghệ thường xuyên biên diễn phục vụ nhân dân lao động. Những bài hát quốc tế ca, lãnh tụ ca, cùng nhau đi hồng binh... được phổ biến trong các lớp bình dân học vụ, trong các buổi sinh hoạt thanh, thiếu niên, phụ nữ trong các buổi mít tinh, dạ hội. Đoàn thanh niên cứu quốc đã tổ chức văn nghệ, tổ chức múa kiếm, đấu quyền... làm cho đời sống tinh thần của nhân dân trong xã ngày càng được trong sáng lành mạnh.

Các thôn trong xã đều có các ban vận động xây dựng nếp sống mới. Phong trào cải tạo hương thôn, bài trừ hủ tục lạc hậu: ma chay, cưới xin, đình đám trả nợ miệng, chống mê tín dị đoan được mọi người dân hưởng ứng. Chính quyền đã tuyên truyền, vận động nhân dân xây dựng nếp sống văn minh: ăn sạch, uống sạch; vận động phát quang bờ bụi, sửa lại giếng nước, đắp cao đường ngõ, tiêu diệt muỗi, ruồi, ngăn ngừa dịch bệnh. Đồng thời chia lại công điền cho nhân dân từ 18 tuổi trở lên, đảm bảo công bằng hợp lý (1). Nhờ sự quan tâm của chính quyền cách mạng, sau cách mạng tháng 8, làng xóm Văn Xá đã khang trang, sạch đẹp, nhân dân đã dần dần thoát khỏi cảnh bần lây, nước đọng, tăm

(1) 3 thôn: Đặng Xá, Chanh thôn, Điền Xá có ruộng công điền đã chia cho nông dân, mỗi xuất đình được 7 sào, riêng Điền Xá 3 sào.

ảnh giác cách mạng, sau một thời gian theo dõi một số tên phản động, ngày 6 tháng 1 năm 1946 đội tự vệ Diên Xá đã bắt quả tang tên Mỹ, phản động địa phương mang tài liệu, truyền đơn của bọn Việt Nam quốc dân đảng xuyên tạc cuộc bầu cử. Chính quyền xã đã kịp thời lãnh đạo quần chúng đập tan âm mưu thủ đoạn của bọn chúng (1).

Cuối năm 1946. Mặt trận Việt Minh huyện chủ trương phát triển một số đảng viên Đảng Dân chủ, nhằm tập hợp một số thân hào, tiêu tri thừc vào tổ chức Mặt trận Việt Minh.

Ở địa phương, một số phần tử cơ hội đã lợi dụng chính sách đoàn kết của ta, đòi tranh quyền lãnh đạo với Việt Minh, Đảng bộ đã kịp thời phát hiện, giải thích đường lối đúng đắn của Mặt trận Việt Minh, ngăn chặn những tư tưởng lệch lạc, nêu cao vai trò lãnh đạo của Đảng trong giai đoạn cách mạng mới.

CHI BỘ ĐẢNG ĐƯỢC THÀNH LẬP, TRỰC TIẾP LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN BƯỚC VÀO CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC:

Vốn có truyền thống yêu nước, quyết cường chống giặc ngoại xâm, ngay từ những năm đầu khi thực dân Pháp mới vào xâm lược, Văn Xá đã có Hiệp Phao cùng nghĩa quân phá kho quân lương ở Phủ Lý, tiếp tế cho nghĩa quân (năm 1886). Ba năm sau (1890) Bát Khuếch tình nguyện theo nghĩa quân Đề Yêm lập được chiến công bắn chết tên sỹ quan Pháp chỉ huy ở Mã Nào (Ngọc sơn).

(1) Tên Mỹ đã bị ta bắt, trong người có mang theo truyền đơn tài liệu và có giấy chứng nhận là đảng viên Quốc Dân Đảng do Vũ Hồng Khanh ký.

Kế thừa truyền thống vẻ vang đó, trong thời kỳ tiền khởi nghĩa năm 1944 thôn Văn Lâm đã có đại biểu Việt Minh ở tổng Kim Bảng.

Trước cách mạng tháng 8 năm 1945 xã Văn Xá chưa có chi bộ Đảng, nhưng đã có cơ sở cách mạng và phong trào đấu tranh cách mạng của quần chúng.

Nhiều thanh niên được giác ngộ đã hăng hái tham gia cuộc khởi nghĩa giành chính quyền huyện, xã.

Sau cách mạng tháng 8 năm 1945 được sự giúp đỡ của các đồng chí cán bộ ở trên về hoạt động: vừa tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lê-nin, đường lối chính sách của Đảng, vừa mở lớp nghiên cứu chủ nghĩa Mác. Ở xã, Hội nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin được thành lập. Hội này đã được đông đảo thanh niên tiên tiến tham dự. Nội dung hoạt động chủ yếu của hội là: tuyên truyền rộng rãi về chủ nghĩa Mác - Lê-nin qua các buổi nói chuyện, động viên các hội viên tham gia tích cực công tác xã hội.

Vừa được tìm hiểu về Đảng, vừa được thử thách rèn luyện trong công tác nhất là số cán bộ trẻ đã được tôi luyện trong cách mạng tháng 8 năm 1945, một số thanh niên đã được kết nạp vào Đảng. Năm 1946 Văn Xá vinh dự được 3 đồng chí đứng trong đội ngũ chiến đấu của Đảng (2 đồng chí ở xã, còn 1 đồng chí thoát ly).

Vi số đảng viên quá ít, tháng 10 năm 1946 huyện ủy cho thành lập chi bộ ghép của 3 xã: Văn Xá, Kim Bình, Nhật Tựu gồm 5 đảng viên do đồng chí: Trần Văn làm bí thư chi bộ. Tuy số đảng viên chưa nhiều, song đây cũng là hạt nhân lãnh đạo phong trào cách mạng ở địa phương.

Sau đợt phát triển đảng viên năm 1946, tình hình đất nước có nhiều chuyển biến, thực dân Pháp càng

ráo riết thực hiện âm mưu « đánh nhanh thắng nhanh » để chiếm lại Việt Nam. Ngày 17, 18 tháng 12 năm 1946, chúng trắng trợn gây ra nhiều vụ khiêu khích ở Hà Nội. Quân đội Pháp bắn vào trụ sở tự vệ ta, chiếm đóng Bộ tài chính và Bộ giao thông công chính, gửi tối hậu thư cho Chính phủ ta đòi tước vũ khí của tự vệ Thủ đô, đòi chiếm sở công an Hà Nội.

Đề bảo vệ Tổ quốc, giữ vững độc lập tự do và chủ quyền cho dân tộc, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Hồ Chủ tịch, nhân dân ta kiên quyết đứng lên chống thực dân Pháp xâm lược.

Ngày 19 tháng 12 năm 1946 Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi: « Toàn quốc kháng chiến ». Đây là tiếng kèn xung trận, thổi thức toàn thể dân tộc ta đứng lên đoàn kết xung quanh Đảng, Chính phủ và Hồ Chủ tịch quyết tâm chiến đấu bảo vệ độc lập tự do của Tổ quốc. Tiếp theo lời kêu gọi của Bác Hồ kính yêu, Trung ương Đảng ra chỉ thị: « Toàn dân kháng chiến ». Thị hành nghiêm chỉnh chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy Hà Nam, ngày 23 tháng 12 năm 1946, huyện ủy và ủy ban kháng chiến huyện triệu tập hội nghị cán bộ toàn huyện tại Dặng Xá (xã Văn Xá) bàn kế hoạch chuẩn bị kháng chiến và chuyển hướng lãnh đạo từ thời bình sang thời chiến.

Chi bộ Đảng chủ trương:

— Triển khai nhanh chóng, khẩn trương tinh thần của hội nghị cán bộ huyện cho các tổ chức quần chúng và toàn dân học tập tình hình, nhiệm vụ mới và âm mưu xâm lược của thực dân Pháp.

— Đẩy mạnh công tác tuyên truyền đường lối kháng chiến của ta, động viên toàn dân đoàn kết, tin tưởng vào sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Hồ Chủ tịch.

Được quán triệt sâu sắc tình hình, nhiệm vụ mới của cách mạng, các tổ chức quần chúng như: thanh niên cứu quốc, phụ nữ cứu quốc, phụ lão cứu quốc đã tham gia tích cực vận động quần chúng nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng. Do đó khi lệnh tiêu thổ kháng chiến được phát ra, nhân dân phố Quế đã tự nguyện dỡ những nếp nhà ngói do chính tay mình xây dựng để thực hiện «vườn không nhà trống».

Với khẩu hiệu: «Mỗi thôn xóm là một pháo đài» thôn nào cũng rào làng kháng chiến, đào công sự, giao thông hào xung quanh làng. Trong các ngõ xóm của thôn Văn Lâm, những nhà gạch đều đục thông tường tạo thành hệ thống giao thông liên lạc nhanh chóng khi xảy ra chiến sự.

Đặc biệt các cụ phụ lão Văn Lâm đã xung phong rước binh ngại thờ thần hoàng đi nơi khác, tự nguyện đốt ngôi đình cổ kính của mình, thực hiện lệnh tiêu thổ kháng chiến.

Đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ, khẩn trương chống địch càn quét, một không khí sôi sục chuẩn bị cho cuộc kháng chiến được đẩy lên trong toàn xã. Nhân dân tin tưởng vào Đảng, với tư thế hiên ngang, sẵn sàng chờ địch đến, đánh thắng ngay từ trận đầu.

Đúng như nhận định của ta, sau khi thất bại ở các chiến trường lớn, địch sẽ tiến sâu vào nội địa các vùng đồng bằng Bắc bộ. Ngày 23 tháng 3 năm 1947, địch đã hành quân theo đề Dấy lên Kim Bảng bị quân và dân ta đánh trả quyết liệt. Mặc dù địch vừa hành quân càn quét, vừa cho đại bác bắn phá uy hiếp, trong đêm 23 tháng 3 thi hành lệnh của ủy ban huyện, nhân dân và lực lượng dân quân du kích xã đã vận chuyển kịp thời số lương thực của tỉnh đóng tại chùa Kim Thượng, xã

Kim Bình đi nơi khác đảm bảo bí mật, an toàn trong lúc trời tối, mưa phùn, gió rét, đường xá lầy lội.

Cùng với tác chiến, ta đẩy mạnh công tác bảo vệ trật tự an ninh xã hội, phát động các phong trào : trấn phần trừ gian, chống chiến tranh gián điệp của địch. Các thôn trong toàn xã dân quân du kích đều tổ chức canh gác chặt chẽ; kiểm soát người lạ mặt. Do đó thôn Chanh lúc bấy giờ là căn cứ của huyện ủy và ủy ban kháng chiến huyện và là trạm giao liên của quân khu tả ngạn sông Hồng vẫn hoạt động bình thường, mạch máu giao thông thông suốt, cán bộ đường dây vẫn đi về hoạt động, sống trong tình thương yêu đùm bọc của nhân dân Văn Xá.

Tháng 10 năm 1947 hai ủy ban kháng chiến và ủy ban hành chính hợp nhất thành : Ủy ban kháng chiến hành chính xã (1) một số đảng viên trẻ, hăng hái đã được bổ sung vào ủy ban.

Sau khi chính quyền được củng cố đã thực sự chăm lo đến đời sống nhân dân.

Năm 1947 ủy ban kháng chiến hành chính đã giải tán các phe, giáp ở các thôn. Ở thôn Điền Xá ta đã thu hồi 31 mẫu ruộng phe giáp, ruộng tư vấn, ruộng hậu giao cho chính quyền quản lý hàng năm đem dẫu cố, trích 10% hoa lợi sang quỹ bảo trợ du kích ở xã và các thôn.

Đồng thời để bồi dưỡng sức dân, ta đã buộc địa chủ phải giảm tô 25% cho tá điền.

Công tác xây dựng Đảng được cấp ủy quan tâm, chú ý, bồi dưỡng, nhiều thanh niên tích cực, nhiều quần chúng tiên tiến được rèn luyện, thử thách qua các phong trào cách mạng, nhất là đợt phát triển «Lớp

(1) Ủy ban kháng chiến hành chính có 5 ủy viên trong đó có 2 đảng viên.

đảng viên tháng Tám» Văn Xá đã kết nạp được thêm 9 đồng chí.

Tháng 8 năm 1947, chi bộ đã có 11 đảng viên được phép của huyện ủy cho thành lập chi bộ riêng.

Chi bộ Văn Xá được chính thức thành lập do đồng chí Lê Văn Tài là bí thư chi bộ xã.

Đây là bước ngoặt lịch sử của xã, từ đây nhân dân Văn Xá dưới sự lãnh đạo trực tiếp của chi bộ Đảng. Các mặt hoạt động sản xuất, chiến đấu và phục vụ chiến đấu được đẩy mạnh. Các thôn trong toàn xã đều có tổ đảng, đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng đến từng cơ sở.

Từ sau cuộc thất bại của giặc Pháp ở Việt Bắc thu đông năm 1947 cục diện chiến tranh đã chuyển biến. Địch nhận thấy không thể trực tiếp tiêu diệt chủ lực của ta bằng những cuộc hành quân lớn, không thể nhanh chóng giải quyết chiến tranh bằng lực lượng của bản thân chúng (1).

Vì vậy năm 1948 chúng chuyển hướng chiến lược: từ mở rộng phạm vi chiếm đóng quay ra củng cố, từ tiến công Bắc Bộ quay ra củng cố Nam Bộ, thay thế các cuộc hành quân lớn bằng hành quân nhỏ, đồng thời ra sức củng cố nguy quyền, mộ thêm nguy quân, tranh thủ viện trợ của Mỹ.

Đứng trước âm mưu thâm độc của địch, sau khi xác định rõ cuộc kháng chiến của ta đã chuyển sang giai đoạn cầm cự.

Tháng 3 năm 1948 Trung ương Đảng phát động phong trào thi đua ái quốc trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta, nhằm động viên thi đua hoàn thành

(1) Trích 45 năm hoạt động của Đảng (Nhà xuất bản sự thật 1976).

xuất sắc mọi nhiệm vụ, đưa cuộc kháng chiến mau đến thắng lợi.

Chấp hành chỉ thị của Trung ương Đảng, nhân dịp sinh nhật Bác Hồ (19-5-1948) huyện ủy phát động phong trào thi đua yêu nước.

Ở Văn Xá phong trào thi đua yêu nước, đã đẩy lên thành phong trào cách mạng của quần chúng. Dưới sự lãnh đạo của chi bộ, công tác xây dựng lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang được cấp ủy quan tâm.

Ngoài việc củng cố xây dựng các đội du kích ở các thôn, các đơn vị tự vệ chiến đấu chọn lọc thành lập một đội du kích tập trung ở xã. Đơn vị này được thường xuyên luyện tập sẵn sàng chiến đấu. Trong nhân dân ta phát động phong trào toàn dân luyện tập quân sự biết cách đánh giặc mọi người dân đều có vũ khí trong tay để giết giặc. Phát động phong trào quân sự hóa toàn dân, thực tập báo động làm cho mọi người nhất là lực lượng dân quân du kích có ý thức cảnh giác sẵn sàng chiến đấu.

Thực hiện phương châm: « Vừa xây dựng, vừa chiến đấu », « Xây dựng trong chiến đấu » thực hiện chủ trương của tỉnh ủy Hà Nam và huyện ủy Kim Bảng, cuối năm 1948 ở Kim Bảng đã có hai đội du kích tập trung. Các xã đều có tiểu đội du kích tập trung, nhiều đơn vị hoạt động mạnh như: Phú Văn, Kim Bình, Văn Xá, Tượng Lĩnh, Ngọc Sơn... được cử đi « thử lửa » (1).

Đội du kích Văn Xá, cùng các đội du kích các xã bạn đã được huyện cử đi « thử lửa » tại các chốt Cao Đà, Bào Long, Hữu Bị (Lý Nhân). Du kích Văn Xá đã nêu cao tinh thần chiến đấu dũng cảm, có đồng chí bỏ sát vào trạm gác của địch, ném lựu đạn vào lô cốt giặc, thể hiện tâm gương kiên cường, anh dũng mặt đối mặt với quân thù.

(1) Theo tư liệu của lịch sử huyện Đảng bộ tập 2.

Từ sau trận «thử lửa» này, các đội viên du kích trong xã được tuyển vào bộ đội huyện và đội du kích tập trung của xã, là các hạt nhân chủ chốt trong phong trào du kích của Văn Xá.

Qua phong trào «thử lửa» du kích Văn Xá đã trưởng thành nhanh chóng và có tác dụng động viên tinh thần chiến đấu của quân và dân ta.

Song song với phong trào xây dựng lực lượng du kích, chi bộ đã tập trung giáo dục, động viên quần chúng tham gia kháng chiến. Mặt trận Liên Việt và hội nông dân cứu quốc làm nòng cốt trong việc vận động nhân dân mua công phiếu kháng chiến, đóng đảm phụ quốc phòng. Đoàn thanh niên cứu quốc thường xuyên cử đoàn viên ưu tú vào đội du kích và tham gia các đợt vận động tổng quân. Hội phụ nữ cứu quốc động viên nhân dân đẩy mạnh sản xuất, thực hành tiết kiệm, vận động phong trào «chủ gạo kháng chiến». Phong trào đỡ đầu bộ đội, ủng hộ thương binh, gia đình liệt sỹ được hội mẹ chiến sỹ thường xuyên quan tâm, săn sóc: các cụ phụ lão tham gia «Bạch đầu quân», động viên con cháu thi đua sản xuất, tham gia chiến đấu.

Cùng với các công tác trên, chính quyền địa phương đã lãnh đạo nhân dân xây dựng nền kinh tế tự cấp, tự túc, đảm bảo cho chiến đấu lâu dài. Từ đông xuân năm 1947 - 1948, xã phát động phong trào thi đua đẩy mạnh sản xuất, thực hiện khẩu hiệu «Tắc đất tắc vàng» tận dụng mọi chỗ đất thừa, hoang hóa trồng ngô, khoai, sắn. Đồng thời động viên nhân dân tu sửa, nạo vét mương máng, làm thông dòng chảy tưới tiêu kịp thời vụ. Do đó, vụ chiêm năm 1948 toàn xã đã thu hoạch được trên 300 tấn lương thực, vừa đảm bảo đời sống nhân dân, vừa đóng góp cho kháng chiến.

Bên cạnh đó, ta còn vận động điền chủ hiến điền để xây dựng ngân sách địa phương. Thôn Văn Lâm, một số điền chủ đã tự nguyện làm đơn đề nghị chính quyền xã, hiến 3 mẫu ruộng vào công quỹ kháng chiến. Số ruộng trên, hàng năm xã cho đấu thầu để lấy tiền đưa vào công quỹ.

Các phong trào giáo dục, y tế, văn hóa được phát triển, các lớp học được củng cố duy trì.

Ngày 7 tháng 12 năm 1948 địch huy động cả thủy lục, không quân tấn công vào Hà Nam. Chúng dùng 17 máy bay Đa-cô-ta, 1 máy bay B26 chở 400 quân nhảy dù xuống cánh đồng Thành Cách, Trà Châu cạnh núi Bó (Thanh Liêm) (1) càn quét vùng đất huyện Thanh Liêm. Ngày 14 tháng 12 năm 1948 địch từ Kiện Khê vào Lạc Sơn, Bút Sơn, Phú Thủy, Quyền Sơn càn quét các xã bên hữu ngạn sông Đáy Kim Bảng hồng (tiêu diệt) lực lượng kháng chiến của ta. Bị ta phản công mạnh, chúng phải rút chạy, không dám sang các xã bên tả ngạn càn quét.

Thực hiện chủ trương của lãnh ủy về việc củng cố chính quyền xã, tháng 7 năm 1949, chi bộ đã lãnh đạo cuộc bầu cử hội đồng nhân dân xã thắng lợi, Ủy ban kháng chiến hành chính được kiện toàn. Các ban ngành của xã được chấn chỉnh bổ sung.

Năm 1949 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của dân tộc ta đã giành được ưu thế trên chiến trường toàn quốc, Trung ương Đảng ra chỉ thị: «Đẩy mạnh mọi hoạt động để chuyển mạnh sang tổng phản công».

Quán triệt tinh thần chỉ thị của Trung ương, của lãnh ủy và huyện ủy Kim Bảng, chi bộ lãnh đạo quần chúng

(1) Theo tư liệu: Cuộc tổng kết chiến tranh chống Pháp Hà Nam Ninh (trang 244).

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước. Cuộc vận động thanh niên tổng quân được đông đảo thanh niên tham gia. Hàng trăm thanh niên tình nguyện, ghi tên, xung phong vào bộ đội.

Nhà dân náo nức, phấn khởi đóng góp lương thực, công sức, người và của cho việc chuẩn bị chiến trường.

Mùa thu năm 1949, đại hội đại biểu Đảng bộ huyện ra nghị quyết: « Tiếp tục củng cố hậu phương, động viên nhân tài vật lực phục vụ chiến trường, tích cực xây dựng lực lượng vũ trang, học tập chiến tranh du kích, củng cố khối đoàn kết toàn dân, chăm lo phát triển sản xuất, chuẩn bị đối phó trước âm mưu mới của kẻ thù ».

Thấm nhuần chủ trương của huyện ủy, chi bộ đã lãnh đạo quần chúng, phát động nhân dân xây dựng làng chiến đấu. Các làng chiến đấu đều có tổ chức Đảng và phong trào quần chúng vững mạnh. Làng nào cũng rào làng kháng chiến, có công sự vững chắc, có nhiều hầm hố tránh phi pháo. Trên đường liên xã các ụ chướng ngại vật được dân quần du kích đắp cao, to để ngăn chặn xe cơ giới địch. Các trạm gác đều tổ chức kiểm tra lại các động tác cơ bản về ném lựu đạn, bắn súng trường... các phương tiện giao thông vận tải, dụng cụ tiếp tế cứu thương đều được chuẩn bị sẵn sàng. Các kho thóc tổng phân công, quỹ dự trữ cho du kích xã và bộ đội huyện được sơ tán, an toàn đảm bảo đúng thời gian quy định.

Cuối năm 1949, hạn hán kéo dài, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn, trong khi đó ta tổ chức diễn tập chiến tranh du kích ở Chanh thôn. Địch dùng máy bay thám thính ném bom, bắn phá, khủng bố nhân dân hồng gây tư tưởng hoang mang trong quần chúng. Bọn

dầu cơ, buôn lậu lợi dụng cơ hội này nâng giá lương thực, hàng hóa ở thị trường làm ảnh hưởng đến đời sống nhân dân.

Trước tình hình ấy, chính quyền xã kiên quyết bắt một số tên ngoan cố, tịch thu hàng xa xỉ phẩm, chặn đứng bọn đầu cơ bằng cách kiểm kê lương thực, buộc chúng phải bán số lương thực thừa theo quy định, nên đã giải quyết được một phần khó khăn trong nhân dân lúc giáp hạt.

Cùng với việc chỉ đạo chiến đấu và công tác củng cố hậu phương đảm bảo cho chiến thắng ngay từ những trận đầu, chi bộ đã làm tốt công tác tuyên truyền chủ nghĩa Mác-Lê-nin, đường lối, chính sách của Đảng cho quần chúng ưu tú. Qua thử lửa, qua rèn luyện thử thách trong lao động chiến đấu, nhiều thanh niên ưu tú đã được kết nạp vào Đảng.

Nếu tính từ khi thành lập chi bộ cuối năm 1917 mới có 11 đảng viên hai năm 1948 - 1949 phong trào thi đua phát triển Đảng ở cơ sở, chi bộ Văn Xá cuối năm 1949 đã có 165 đảng viên.

Bước đầu, cấp ủy đã biết vận dụng phương châm phát triển phải đi đôi với củng cố, lấy việc thực hiện nhiệm vụ chính trị làm căn cứ, nhất là các đợt phê bình và tự phê bình, đảng viên đã tự giác, đấu tranh bảo vệ quyền lợi cho Đảng, cho cách mạng.

Tuy phát triển Đảng khá mạnh được huyện ủy tuyên dương, song việc bồi dưỡng, giáo dục cho quần chúng chưa đồng đều, có nơi làm tốt, có nơi cấp ủy chưa quan tâm, sâu sát nhất là cơ sở yếu như: thôn Điền Xá cả ba năm kết nạp được 14 đảng viên, trong khi đó những cơ sở khá như Văn Lâm, Đặng Xá, Chanh thôn, số lượng phát triển gấp 4 lần.

Ba năm từ tháng 12 năm 1946 đến tháng 5 năm 1950 dưới sự lãnh đạo của chi bộ, Văn Xá đã tập trung dồn sức vào xây dựng hậu phương vững mạnh, từng bước xây dựng được nền kinh tế tự cấp, tự túc ổn định đời sống cho nhân dân, huy động được khả năng và sức mạnh của toàn dân hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ chiến đấu và phục vụ chiến đấu, sản xuất, chuẩn bị lực lượng mọi mặt, sẵn sàng bước vào cuộc chiến đấu mới: chống địch chiếm đóng, bình định, góp phần cùng cả nước giải phóng quê hương.

CHƯƠNG II

BỐN NĂM ĐÁNH GIẶC GIỮ LÀNG, GÓP PHẦN CÙNG CẢ NƯỚC ĐÁNH THẮNG ĐỂ QUỐC PHÁP GIẢI PHÓNG QUÊ HƯƠNG (5-1950 ĐẾN THÁNG 7-1954)

Thực hiện âm mưu chiếm đóng đồng bằng Bắc Bộ tháng 5 năm 1950 địch mở cuộc tấn công « tia chớp » (poudes), với cuộc hành quân Đa Vít 3 đánh chiếm tỉnh Hà Nam.

Ngày 20 tháng 5 năm 1950 địch tấn công ồ ạt vào Kim Bảng theo hai hướng.

— Hướng thứ nhất : chúng hành quân từ Hà Đông xuống chợ Dầu (xã Trượng Lĩnh) theo đường 22 xuống Ngọc Sơn, rồi đóng quân tại chợ Quế.

— Hướng thứ hai : chúng tiến từ cầu Rẽ vào xã Nhật Tựu, Thịnh Đại. Từ chợ Dầu theo đường 60 qua chợ Đại, phối hợp với toán quân ở Nhật Tựu theo đường liên xã, qua Văn xá Kim Bình xuống Phù Vân đóng quân tại đình Văn Chu. Còn một toán tạm trú quân ở thôn Kim Thanh (Kim Bình).

Như vậy trong vài ngày địch đã giải quân bao vây 11 xã bên tả ngạn sông Đáy và cuối tháng 5 năm 1950 địch đã cầm được 6 vị trí chốt ở : Chùa Ông, Cát nguyên Nhật Tựu, Hồi Trung, Quế, Văn Chu, và một đồn tại Đan Xá (xã Ngọc Sơn). Phía hữu ngạn còn lại 6 xã : Châu

Sơn, Thanh Sơn, Thi Sơn, Liên Sơn, Khả Phong, Ba Sao là vùng tự do của ta, chúng thường xuyên bắn đại bác uy hiếp.

Văn Xá là một xã trên địa bàn bị địch chiếm đóng trong đó thôn Văn Lâm nằm sát bờ biển Quốc, phía tây bắc bị tề vũ trang Mã Nỗ (Ngọc Sơn) và tề Đồng Lạc khống chế. Phía đông nam lại bị bọn tề phản động Kim Thanh (Kim Bình) hoành hành. Phía đông bắc tề vũ trang Lưu xá (Nhật Tân) uy hiếp. Xã Văn Xá nằm lọt trong vòng vây của địch.

Sau khi cầm bột, chúng thực hiện âm mưu bình định tập trung phá cơ sở kháng chiến, phá kinh tế của ta và lập nguy quyền tay sai. Âm mưu của địch lúc này là vừa khủng bố, cướp phá, vừa mua chuộc lừa phỉnh chia rẽ lương giáo, lôi kéo bọn phản động lập tề, củng cố bộ máy nguy quyền của chúng.

Trong lúc nhân dân đang khẩn trương thu hoạch vụ lúa chiêm, chúng lợi dụng dân đang gặt hái, thúc ép nhân dân phải lập tề mới cho gặt lúa. Một số quần chúng hoang mang, giao động. Ở Diên Xá một số tên phản động lên bắt Nhật Tự xin lập tề, còn các thôn Chanh, Đặng Xá, Văn Lâm một số người cầu an cũng xin lập tề để về làng gặt lúa. Địch còn cho bọn tay chân dụ dỗ cán bộ đảng viên về đầu thú, bắt bố mẹ có con em là cán bộ đang hoạt động buộc phải gọi về đầu thú như ở thôn Văn Lâm.

Đứng trước tình hình đó, thị hành nghị quyết của tỉnh ủy Hà Nam, và huyện ủy Kim Bảng về chống địch đánh chiếm, chi bộ đã họp và chủ trương

- Tập trung nhân lực để thu hoạch vụ lúa chiêm cất giấu của cải, tổ chức canh gác cho nhân dân yên tâm sản xuất.

— Khẩn trương đào hầm bí mật, đề bảo vệ du kích, cán bộ và nhân dân.

— Cán bộ, đảng viên bám đất, bám dân, lãnh đạo, quần chúng phá tề, trừ gian, chống địch càn quét.

Thực hiện chủ trương trên, chi bộ đã phân công đảng viên phụ trách các mặt công tác. Một số đồng chí được phân công lãnh đạo quần chúng chạy tản cư, còn lại các đồng chí khác được chia từng nhóm phụ trách từng hộ trong thôn xóm, động viên nhân dân nhanh chóng thu hoạch, cất giấu tài sản, của cải để phòng địch đến càn quét. Đồng thời đẩy mạnh hoạt động du kích chống địch vào làng sục sạo.

Ngày 26 tháng 5 năm 1950 một toán địch hành quân vào thôn Văn Lâm khi chúng mới đến đầu làng, đã bị tề du kích giết mìn làm 3 tên da trắng bị chết. Chiến công đầu tiên của du kích Văn Lâm đã động viên, cổ vũ tinh thần chiến đấu của nhân dân trong toàn xã.

Lúc đầu địch đánh chiếm Kim Bảng, chúng dùng lực lượng quân sự khủng bố hòng uy hiếp tinh thần nhân dân Dưới sự lãnh đạo của chi bộ, đảng viên, cán bộ văn kiện trị, bám đất bám dân, lãnh đạo nhân dân phá tề, trừ gian, phát triển chiến tranh du kích, chi bộ Văn Xá là một trong các chi bộ khá được huyện ủy Kim Bảng tuyên dương.

Phát huy tinh thần kiên trung, bất khuất, một số đồng chí bị địch bắt nhưng kiên quyết không khai Tiêu biểu đồng chí xã đội trưởng Nguyễn Văn Ai trên đường đi công tác, bị địch bắt tại Phương Xá (Đồng Hòa). Chúng đã đem đồng chí về chốt Nhật Tựu tra tấn rất dã man, nhưng với khí tiết của người cộng sản, địch không khai thác được gì ở đồng chí. Địch cay cú đem thủ tiêu đồng chí và đẩy thi hài xuống cống Nhật Tựu.

Gương hy sinh, anh dũng của đảng viên Nguyễn Hữu Ái đã trở thành một tấm gương sáng chói về lòng yêu nước, căm thù giặc cho quê hương.

Thực hiện nghị quyết của huyện ủy, ngày 30-5-1950 trong thời gian trước mắt « Nhiệm vụ cấp bách của Đảng bộ là phải giữ vững cơ sở Đảng, cơ sở quần chúng, bảo vệ nhân dân thu chiêm nhanh, gọn, phát triển chiến tranh du kích trong địch hậu để phá tề, phục hồi cơ sở, bảo vệ dân.

Do đó, trong lúc này bảo vệ giữ vững cơ sở Đảng, cơ sở quần chúng, cùng với việc thu chiêm nhanh, gọn là vấn đề cốt tử của địa phương. Dưới sự lãnh đạo của chi bộ và chính quyền xã, quần chúng nhân dân vẫn tin tưởng vào đường lối kháng chiến của ta, tự nguyện đóng thuế công lương, ủng hộ « Mùa đông bình sỹ »

Nhân dân phố Quế nằm sát bờ, mặc dù phải sống dưới ách kim kẹp của quân thù, nhưng địch vẫn không chiếm được lòng dân, quần chúng vẫn một lòng, một dạ hướng về cách mạng, liên lạc với cán bộ cơ sở gửi tiền, vải, thuốc men, đường, sữa... ra vùng tự do để ủng hộ bộ đội, thương binh, thể hiện « tinh cảm quân dân như cá với nước ».

Tháng 7 năm 1950, thi hành chỉ thị của liên khu ủy, tỉnh ủy phát động « Tháng lương giáo đoàn kết thi đua giết giặc » mở đầu ngày 25 tháng 7 đến 25 tháng 8 năm 1950 nhằm củng cố khối đoàn kết toàn dân, phá âm mưu chia rẽ lương giáo của giặc, phát triển chiến tranh nhân dân, phá nguy quyền, nguy quân, phục hồi cơ sở.

Chủ trương trên được chi bộ và chính quyền địa phương triển khai nhanh chóng. một mặt ta tổ chức học tập, quán triệt tới cán bộ, đảng viên và quần chúng trung kiên, giao cho cán bộ, đảng viên phải có một

hầm bí mật, trước hết chi ủy gương mẫu làm trước, mặt khác ta tổ chức vũ trang tuyên truyền, giải thích đường lối kháng chiến của ta, vạch mặt một số tên phản động địa phương làm tay sai cho giặc, động viên quần chúng nhân dân nổi dậy phối hợp với du kích phá tề.

Qua một thời gian ngắn, chúng ta đã giải tán một số tề thường ở Chanh thôn ; bắt một số tên đi cải tạo như bọn tề ở Đặng Xá, Điền Xá.

Trong đợt phát động «Tháng lương giáo đoàn kết giết giặc», quân và dân Văn Xá đã giải tán và bắt đi cải tạo một số ban tề và bọn tay chân tề dưng, địch đang ở thế tấn công, phá các cơ sở kháng chiến, lập nguy quyền nhưng sau gần 2 tháng (từ tháng 5 đến tháng 7 năm 1950) địch đã bị động lúng túng, chúng bị ta phản công lại, binh lính địch hoang mang, nguy quyền tan rã, nhiều tên xin ra đầu thú với kháng chiến.

Bị ta tấn công dồn loạt, bất ngờ trên cả 3 mặt : chính trị, quân sự và binh vận, địch lúc này hoảng sợ co lại. Phong trào chống di phu xây bốt, chống bắt trâu đi dò mìn càng ngày phát triển mạnh, một số cán bộ, đảng viên bị bắt đã trở về cơ sở hoạt động, nhân dân phấn khởi tin tưởng vào đường lối kháng chiến của ta.

Phối hợp với chiến dịch biên giới (tháng 9 năm 1950) ngày 8-10-1950 bộ đội chủ lực tấn công bốt Hồi Trung nằm trên tuyến sông Đáy bị quân ta tiêu diệt. Hồi trung được giải phóng.

Trong khi chủ lực công đồn, du kích xã đã phối hợp với bộ đội địa phương phá tề vũ trang Lưu Xá.

Chiến thắng Hồi Trung đã cổ vũ khí thế cách mạng của quần chúng, đã tạo điều kiện cho du kích chiến tranh phát triển.

TRẬN ĐÒN GÁNH ĐÁNH GIẶC CỦA DU KÍCH VĂN XÁ 9-10-1950

Thi đua với bộ đội chủ lực chiến thắng bất Hời Trung, dưới sự lãnh đạo của chi bộ và chính quyền địa phương, chúng ta đã dày mạnh và phát triển chiến tranh du kích ở khắp nơi.

Nắm được quy luật hoạt động của địch, ngày 9-10-1950, dưới sự chỉ huy của đồng chí Phạm Văn Ước xã đội trưởng, cùng 4 đồng chí : Ốt, Nham, Sặc. Côn đã theo dõi 2 tên nguy binh què ở Kim Thanh (Kim Bình) hay đi vơ vét của cải, ăn mảnh, buổi trưa thường lên về nhà đi lối bờ máng Điền-Đặng.

Sau khi theo dõi, nắm chắc được quy luật hoạt động của chúng, tổ du kích đã hội ý, bàn bạc tìm cách đánh địch. Một phương án tác chiến được vạch ra một cách nhanh chóng. Ta bố trí làm 2 nhóm : nhóm thứ nhất gồm 2 đồng chí phục kích sẵn ở lòng máng, nhóm thứ hai còn lại 3 đồng chí : cải trang gánh quang sọt vờ đi cắt cỏ cho trâu.

Đúng như phương án đã vạch ra, 2 tên nguy binh ăn uống no say, trên đường đi về nhà, vừa đến đầu máng, bất ngờ bị 2 du kích Văn Xá, xông lên khóa chặt tay chúng. Bị bắt ngờ, chúng không kịp kêu cứu. Vừa lúc đó, 3 đồng chí cũng vừa tới trước súng, dùng đòn gánh đánh chúng bị thương nặng. Kết quả ta đã thu được 1 súng tiểu liên, 1 súng trường của địch.

Tuy trận đánh diễn ra nhanh chóng, mang tính chất nhỏ, lẻ, tập kích địch, nhưng nó là trận mở đầu phong trào du kích của địa phương được tỉnh đội Hà Nam biểu dương (1).

Đánh hơi thấy lực lượng du kích của ta hoạt động, ngày hôm sau 10-10-1950, địch cho một đại đội từ

(1) Theo tư liệu lịch sử đảng bộ huyện Kim Bảng tập 2.

bốt Nhật Tựu xuống quây thôn Chanh (Văn Xá), bọn này bao gồm lính Âu phi và nguy binh.

Chúng chia làm 2 mũi :

— Mũi thứ nhất : từ cuối làng Chanh đi lên.

— Mũi thứ hai : từ miếu Voi Phục, xông thẳng vào đầu làng càn quét.

Biết được ý đồ của chúng, ta cho cả 2 mũi của địch lọt vào trận địa bố trí của ta. Lệnh phát hỏa được truyền đi nhanh chóng, các đơn vị của bộ đội huyện, du kích xã đã ém sẵn các vị trí quy định, thừa thắng xông lên, các mũi tiến công của ta nhanh như chớp khóa chặt vòng vây, chặn đánh địch.

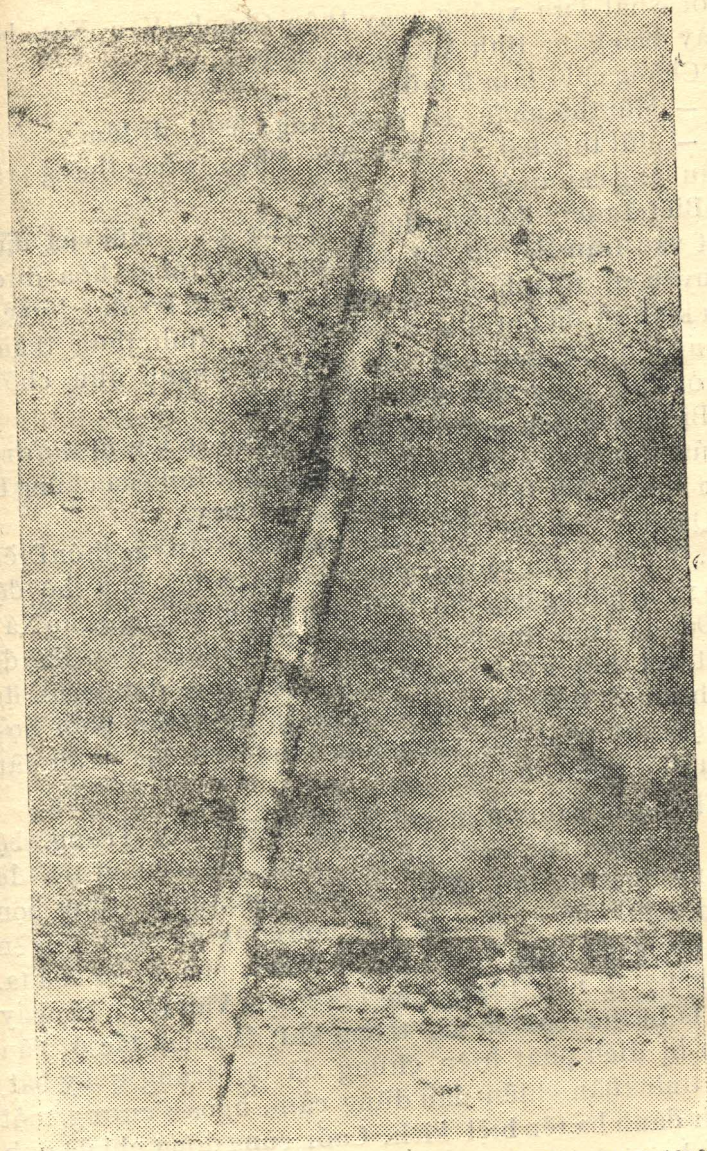
Bị những đòn phủ đầu bất ngờ, một số tên bị thương chúng hoảng sợ, chạy tán loạn, đội hình của chúng bị tan tác, mạnh thắng nào thắng ấy chạy.

Quân ta tiếp tục truy kích địch, nhân dân các thôn Điền Xá, Chanh Thôn vác gậy gộc, ném gạch đá, cùng bộ đội hô xung phong dấy dật đuôi giặc đến chợ Sàng (Luu Xá).

Đây là trận thứ hai, dân quân du kích Văn Xá đã biết kết hợp : giữa bộ đội địa phương, dân quân du kích xã và toàn dân đánh giặc là một trận phối hợp tuyệt đẹp, phát huy sức mạnh tổng hợp, của toàn dân tiêu diệt quân thù.

Tháng 11 năm 1950, sau chiến thắng Hồi Trung, bộ đội chủ lực rút, địch ra sức củng cố các vị trí, đề phòng quân ta tấn công. Ở bốt Quế, địch tung bọn thám báo, biệt kích cùng với bọn công an nguy quyền cài trang vào làng Văn Lâm do thám, phá cơ sở của ta.

Tháng 12 năm 1950, đồng chí Phạm Văn Ước, lúc bấy giờ là bí thư chi bộ xã, trong khi đi công tác ở Văn Lâm bị địch phát hiện, chúng đã tập trung quây bắt. Với tinh thần chiến đấu dũng cảm, ngoan cường, một mình đánh ba tên biệt kích. Cuối cùng đồng chí đã anh dũng hy sinh.



Du kích Văn Xá dùng đòn gánh đánh địch (9-10-1950)

Tấm gương hy sinh anh dũng của đồng chí Phạm Văn Ước đã làm cho bọn địch khiếp sợ, đồng thời còn là nguồn động viên, cổ vũ tinh thần chiến đấu của quân và dân Văn Xá.

Đầu năm 1951, địch mở chiến dịch « Quốc gia » dùng chiến thuật bao vây lớn, càn quét nhỏ, khép kín vòng vây vào từng khu vực rồi « cắt vó », vây bắt thanh niên đi lính nguy cho chúng.

Lúc này, địch tăng cường càn quét, chà đi sát lại, nhưng chỉ bộ vẫn lãnh đạo nhân dân trong xã bám chắc xóm làng chiến đấu chống địch. Ban ngày chúng lùng sục, chiếm giữ. Ban đêm quyền kiểm soát vẫn về ta. Du kích xã đã phối hợp với bộ đội liên tục truy quét địch, vừa đánh mìn, vừa phục kích, vây hãm chúng, buộc chúng phải thay đổi chiến thuật.

Tháng 4 năm 1951, địch đã lập quận bù nhìn đóng tại chùa Văn Lâm (Văn Xá) cạnh bốt Quế (1). Chúng bắt nhân dân làm thẻ căn cước, lấy giấy tờ, khai báo cán bộ, du kích địa phương và bắt nhân dân nộp thuế cho giặc.

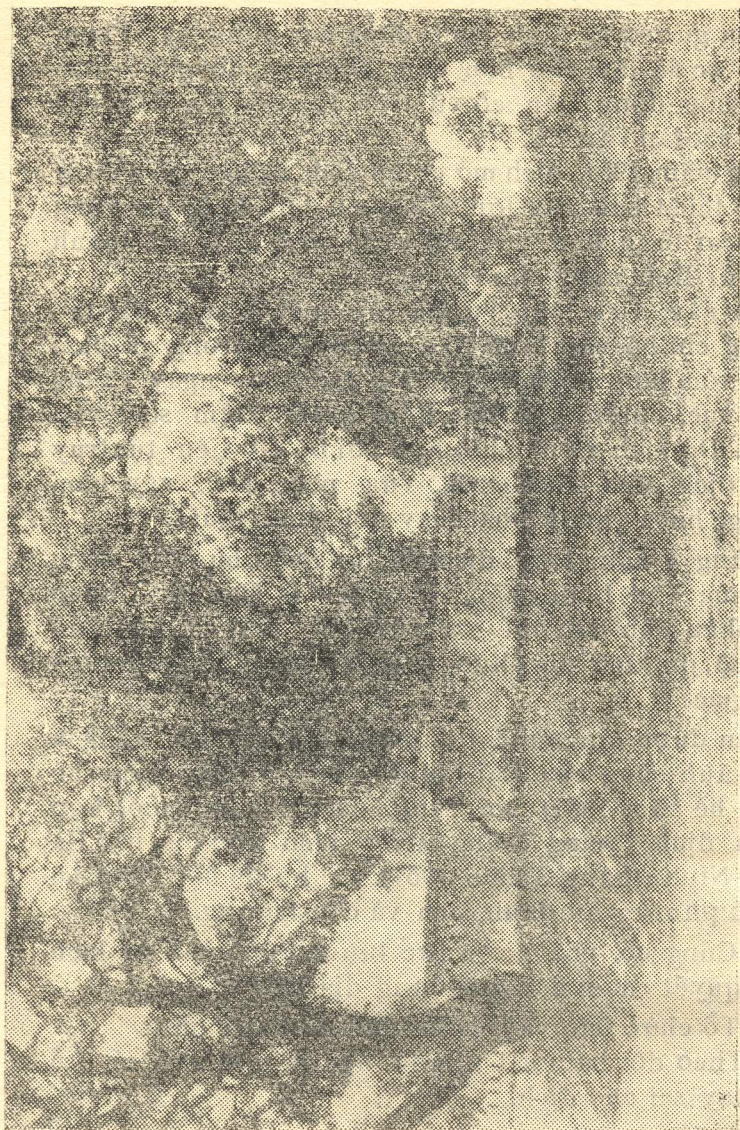
Năm được âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù, nhất là được ánh sáng của Đại hội đại biểu huyện đảng bộ (mùa hè năm 1951) soi sáng, cùng với sự phối hợp chiến dịch Quang Trung triển khai trên địa bàn Hà Nam Ninh (tháng 5 năm 1951), chi bộ đã họp, bàn kế hoạch phương án đánh địch và chủ trương.

— củng cố, phát triển lực lượng dân quân du kích kiên quyết chiến đấu giữ vững địa bàn.

— Tổ chức bao vây, nghi binh quân bù nhìn.

— Theo dõi bám sát những người nghi vấn có thể làm tay sai cho địch.

(1) Tư liệu lịch sử huyện đảng bộ tập 2.



Miếu Voi Phục — nơi diễn ra trận chiến đẫm máu quyết liệt của quân
và dân Văn Xá tiêu diệt kẻ thù

- Xây dựng cơ sở, làm thêm hầm bí mật.

Thực hiện chủ trương trên, ta đã tiến hành công tác giáo dục tuyên truyền để nhân dân thấy rõ âm mưu mới của kẻ thù và các biện pháp đối phó của ta.

Đồng thời ta tổ chức cho du kích nghi binh, bao vây quận bù nhìn ở chùa Văn Lâm (Văn Xá), vận động nhân dân không lấy giấy tề, không khai báo các cơ sở kháng chiến của ta. Vì vậy các thôn trong xã cơ sở đã nhanh chóng được phục hồi, mọi gia đình đều có hầm bí mật để bảo vệ cán bộ, bộ đội về hoạt động. Chính quyền và mặt trận Liên Việt xã đã vận động quần chúng, chuẩn bị nơi trú quân, bảo vệ chăm sóc thương binh, vận chuyển lương thực ra tiền tuyến.

Tháng 1 năm 1951, du kích xã trừng trị tên Dương một tên nguy quân lợi hại làm chỉ điểm phá cơ sở cách mạng. Mỗi khi địch đi càn quét tên này chuyên đi cướp bóc tài sản, hăm hiếp dân. Sau nhiều lần, ta cảnh cáo, hắn vẫn ngoan cố lại thường xuyên lên về địa phương do thám, hoạt động để báo cho địch.

Chủ trương của ta bắt hắn đi cải tạo, nhưng y cố tình chống cự khi thấy xe của địch chạy trên đê ta đã xử tại chỗ, kèm theo bản cáo trạng tội ác của hắn

Từ sau vụ này, địch chùn bước không dám lung sục như trước nữa.

Tháng 7 năm 1951, nhân ngày kỷ Phước trong làng Văn Lâm, một số hương lý, kỳ hào ngoài phố Quế cũng vào dự với phụ lão trong làng. Nhờ có nhân mối nối, cơ sở kháng chiến của ta mạnh, chi ủy đã bàn bạc, tiến hành tuyên truyền đường lối kháng chiến, chủ trương của ta, nói rõ nhiệm vụ của toàn dân đối với công cuộc kháng chiến đồng thời vạch trần âm mưu và tội ác

của giặc, kêu gọi toàn dân đoàn kết, tin tưởng vào sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Hồ Chủ tịch.

Do được giáo dục, giác ngộ về lòng yêu nước, căm thù giặc, chi bộ đã quyết định chọn Văn Lâm làm điểm vận động nhân dân nộp thuế công lương bằng thóc. Đợt vận động tiến hành vào tháng 10-1950 được quần chúng nhiệt liệt hưởng ứng. Toàn thôn không khí sôi nổi, người giành, người sọt chuẩn bị chu đáo đóng thóc khô, chất lượng tốt chuyển sang vùng tự do để phục vụ tiền tuyến. Ba đêm liền, ta vận động nhân dân chuyển thóc theo đường dây được gần 3 tấn.

Còn lại các thôn : Điền Xá, Đặng Xá, Chanh Thôn ta vận động nhân dân tập trung thu bằng tiền và mua công trái quốc gia.

Địch đánh hơi thấy phong trào Văn Xá đang có chuyển biến mạnh, chúng lại tiếp tục tìm cách phá cơ sở ta. Do chủ quan thiếu cảnh giác, một số cán bộ chủ chốt của xã bị địch bắt. Tuy vậy, cơ sở đảng vẫn giữ vững, số cán bộ, đảng viên còn lại vẫn tiếp tục hoạt động bình thường.

Cuối năm 1951, để mở rộng khu du kích trong lòng địch hậu, Ủy ban hành chính huyện đóng tại Chanh Thôn (Văn Xá) đề trực tiếp chỉ đạo cơ sở (1).

Đầu năm 1952, phối hợp với chiến dịch Hòa Bình huyện ủy chủ trương: « Đầy mạnh chiến tranh du kích thu hẹp phạm vi chiếm đóng của địch, bao vây bốt Quế, diệt tề vũ trang, tiếp tục vận động phong trào đòi chồng con, chống địch bắt lính ».

Mở đầu việc thực hiện chủ trương trên, đêm 1-1-1952, du kích xã Văn Xá phối hợp với bộ đội huyện đột nhập vào làng Văn Bối, phá tổng Dũng Nhật Tự.

(1) Theo lịch sử đảng bộ huyện Kim Bảng tập 2

Một tháng sau (tháng 2 năm 1952) phối hợp với bộ đội địa phương, ta lại bao vây quân bù nhìn đóng tại Văn Lâm, làm cô lập địch, không cho chúng hỗ trợ lẫn nhau.

Đầu tháng 2 năm 1952, dưới sự chỉ đạo của huyện đội Kim Bảng, du kích tập trung của xã và dân quân thôn Văn Lâm đã phá đường thông Cù ở phía đầu làng. Nhưng kế hoạch bị lộ, địch nắm được mật hiệu của ta, chúng cải trang giả danh bộ đội huyện vào làng Văn Lâm quây bắt một số cán bộ và dân công. Chúng cướp mất 1 khẩu súng trường.

Ngay sau đó, ta đã vận động nhân dân đấu tranh đòi chúng phải thả một số người bị chúng bắt.

Từ tháng 3 năm 1952 đến tháng 5 năm 1952 địch thường xuyên sạ vào làng Văn Lâm, Đặng Xá quây bắt cán bộ, du kích phá cơ sở ta.

Nằm được quy luật hoạt động của địch, du kích Văn Lâm đã phối hợp với du kích xã và bộ đội huyện, quyết định phương án đánh địch. Sau khi đã bàn bạc, kế hoạch cụ thể ta chia làm 2 tổ.

- Một tổ mai phục ở miếu Bà Đặng Xá có trung liên yểm hộ.

- Còn lại một tổ phục kích trong xóm 1 đánh chặn đường tháo chạy của giặc.

Đúng như dự kiến, địch vẫn theo quy luật hoạt động cũ quen mui vào làng Văn Lâm cướp phá. Chúng ung dung tiến từ bốt Quế vào làng, lực lượng của chúng vào khoảng 1 trung đội. Chờ chúng lọt vào vòng vây của ta đã bố trí sẵn, lệnh phát hỏa bắt đầu. Các mũi tiến công của ta, vận động chiếm lĩnh trận địa và nhả đạn yểm trợ.

Bị đánh bất ngờ, địch tháo chạy hoảng loạn, quân ta xung phong truy kích địch, bắn chết, bắn bị thương

20 tên (trong đó có một sĩ quan Pháp chỉ huy) ta thu được: 2 trung liên, 3 tiểu liên, 9 súng trường, 1 súng ngắn và 1 ống nhòm. Lực lượng ta đảm bảo an toàn.

Chiến thắng trận Văn Lâm đã làm nức lòng dân, cho đến nay vẫn còn lưu truyền mãi «Trận tôm dòn» (2).

Khi bộ đội rút, chi ủy đã họp và bàn kế hoạch đề phòng địch ngày hôm sau không bỏ, ta đã bố trí một số ông bà già và cán bộ ở lại làm lực lượng chính trị đấu tranh chống địch đốt phá nhà cửa, tàn sát đồng bào và phá hoại tài sản của nhân dân.

Năm 1952 vừa tiến hành đánh địch, chúng ta vừa thi hành chính sách thuế nông nghiệp của Đảng, chi ủy và chính quyền xã đã họp các lão nông chi diện các thôn nhận xét các loại ruộng, tiến hành vạch khoanh, định hạng, bình sản lượng theo biểu thuế nông nghiệp. Nhân dân xã Văn Xá đã chấp hành nghiêm chỉnh chính sách thuế nông nghiệp, thôn nào cũng có kho. Bịch chứa thóc thuế nông nghiệp. Chỉ một thời gian ngắn chúng ta đã vận động được quần chúng đóng hàng chục tấn lương thực chờ lệnh vận chuyển sang vùng tự do.

Đề bồi dưỡng sức dân, chính quyền xã đã tạm cấp một số ruộng của những điền chủ bỏ chạy vào vùng địch tạm chiếm (Hà Nội, Văn Điển) cho nhân dân, đồng thời tiến hành bao vây kinh tế địch, cấm vận chuyển thóc gạo vào vùng địch kiểm soát.

Năm 1952 cuộc đấu tranh kinh tế giữa ta và địch diễn ra quyết liệt. Địch ra sức vơ vét lương thực, thực phẩm của nhân dân vùng lân cận phố Quế, ta huy động lực lượng du kích đốt chợ Quế, quân bù nhìn đóng tại chùa Văn Lâm bị ta bao vây chặt, cuối năm 1952 chúng phải rút chạy.

(2) Theo từ dân gian địa phương.

Trong dịch hậu, khu du kích của ta mở rộng, Chanh Thôn vẫn là căn cứ, cơ quan đầu não của huyện, đây còn là trạm giao liên của quân khu Tả Ngạn, của tỉnh suốt từ khi địch tạm chiếm (tháng 5 năm 1950). Đường dây kháng chiến từ tả ngạn Sông Hồng, vượt qua đường quốc lộ số 1, qua sông Nhuệ, đến trạm trung chuyển (Chanh Thôn) có lần hàng trăm tù binh Âu Phi dẫn qua vẫn bảo đảm bí mật, an toàn. Nhiều cán bộ, bộ đội, thường trú quân ở đây vẫn được nhân dân thôn Chanh chăm sóc, sống trong tình thương mến, dùm bọc của dân.

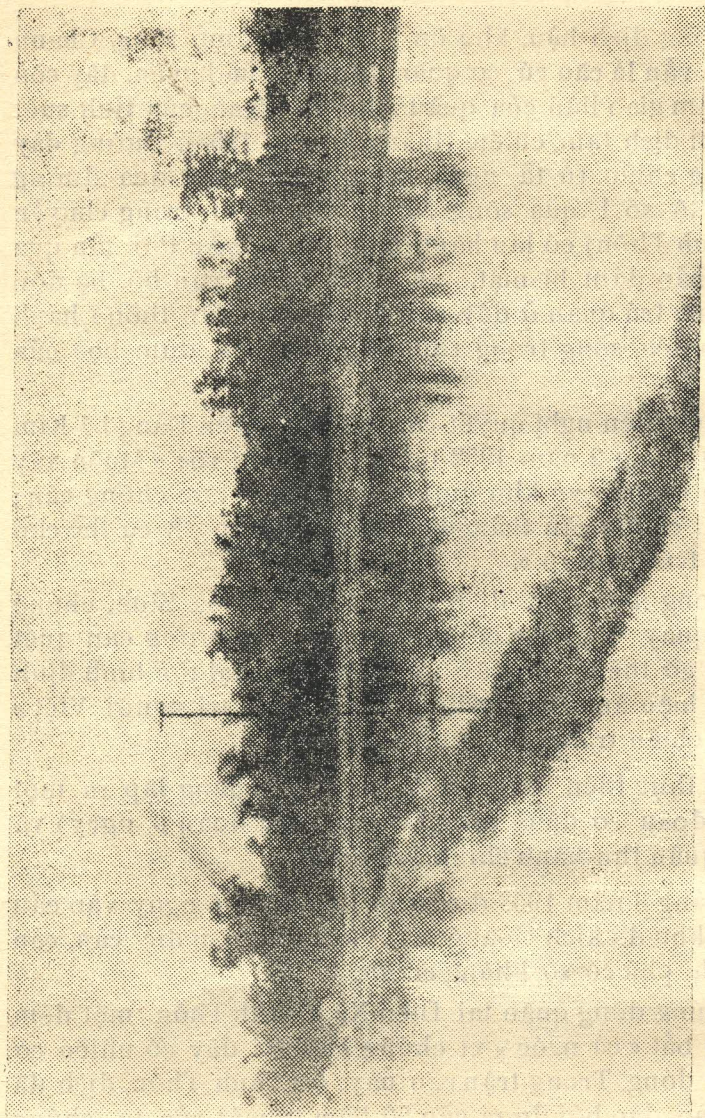
Thực hiện nghị quyết của đại hội huyện Đảng bộ Kim Bảng tháng 2 năm 1952 nghị quyết nêu rõ: « Muốn xây dựng và bảo vệ khu du kích phải tích cực chống càn; muốn chống càn thắng lợi phải có kế hoạch cụ thể cho từng trường hợp ».

Trong lúc này, địch bị thất bại ở Hòa Bình, chúng vội quay về đồng bằng tập trung lực lượng càn quét hồng gờ thể bị bao vây uy hiếp, dựng lại thể bình định thực hiện âm mưu « dùng người Việt trị người Việt » « lấy chiến tranh nuôi chiến tranh ».

Để thực hiện âm mưu đó, chúng cố gắng lập ra một tiểu đoàn cơ động địa phương (tiểu đoàn 6 ngụy) và đội quân thu thành chính lưu động.

Tháng 3 năm 1953 địch cho tiểu đoàn 6 ngụy vào càn quét khu du kích Hoàng tây, Văn Xá nhằm diệt cán, càn thanh, phá cơ sở kháng chiến.

Chúng đóng quân tại Điền Xá, Chanh Thôn, một đêm hồng bắt « cá ngóc » vì chúng biết tại đây có nhiều cơ quan đóng. Trong trận càn này, ở Chanh Thôn, địch đã sục sạo, đào bới được gần 50 hầm bí mật của ta, chúng bắt một số cán bộ, bộ đội, du kích xã.



Chanh thôn (Văn Xá) là nơi cơ quan huyện đóng, là trạm giao liên của quân khu, của tỉnh (1953) trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp

Địch lùng bắt tra khảo nhân dân, bắt chỉ hãm chứa cán bộ, du kích. Nhưng với tinh thần yêu nước, căm thù giặc, không một người dân nào cung khai cho giặc. Chúng ta mãi mãi ghi nhớ công ơn và cảm phục tấm lòng tinh nghĩa thủy chung với cách mạng của quần chúng nhân dân Văn Xá (1).

Đêm 4 tháng 4 năm 1953, một đơn vị chủ lực cùng với bộ đội huyện tiêu diệt gọn bót Vân Chu, đến 17 tháng 4 năm 1953 bốt Quế bị tiến công.

Phối hợp với chủ lực, dân quân du kích xã Văn Xá đã đột nhập đốt chợ Quế, luân phiên nhau vây hãm bốt Quế, bắn tía uy hiếp máy bay địch mỗi khi chúng tiếp tế. Du kích xã còn phối hợp với chủ lực diệt viện khi chúng cứu nguy cho nhau đã làm tiêu hao sinh lực địch, gây tư tưởng hoang mang trong hàng ngũ địch.

Song song với công tác đánh địch, là việc động viên con em lên đường bổ sung cho quân thường trực chiến đấu. Văn Xá đã tiến hành tốt cuộc vận động thanh niên tòng quân. Nhân dân hào hứng phấn khởi, động viên con em mình ghi tên xung phong nhập ngũ. Các tổ chức cứu quốc đã làm tốt công tác tuyên truyền, cổ vũ thanh niên. Văn Xá chỉ mấy tháng đầu năm 1953 đã có hơn 140 đoàn viên lên đường đánh giặc cứu nước.

Đồng thời, chính quyền địa phương đã tạm giao trên 100 mẫu lúa chiêm của địa chủ, phú nông bỏ chạy vào vùng địch, giao cho nông dân thu hoạch và buộc bọn đầu cơ tích trữ phải bán thóc gạo cho nông dân theo giá quy định hoặc cho vay.

Công tác xây dựng Đảng được quan tâm, năm 1953 sau cuộc chỉnh huấn, cán bộ đảng viên bước đầu nhận

(1) Trận này chúng bắt 7 người ở Chanh thôn, 3 người ở Đặng Xá, Điền Xá địch bắt một số thường dân. Bộ đội huyện chúng bắt 3 đồng chí.



Miếu Bà (Đặng, Xá) nơi diễn ra trận chiến đầu của du kích Văn Xá chống địch càn quét

thức rõ về lập trường giai cấp, những biểu hiện hữu khuynh đã bị lên án, dần dần được khắc phục trên cơ sở đấu tranh phê bình và tự phê bình.

Sau khi thi hành chỉ thị số 12 của liên khu ủy, đến cuối năm 1953 chi bộ Văn Xá qua tôi luyện, sàng lọc trong đấu tranh cách mạng, một số đảng viên đã thoái thác nhiệm vụ, cầu an hưởng lạc, chạy dài, nằm im, thậm chí có kẻ đã phản lại Đảng, phản lại lợi ích của nhân dân.

Từ 165 đảng viên cuối năm 1949, đến cuối năm 1953, qua 4 năm địch tạm chiếm, còn lại 14 đảng viên. Đây là một bài học kinh nghiệm xương máu cho công tác phát triển Đảng của chi bộ Văn Xá, ít chú ý đến chất lượng, thi đua phát triển chạy theo số lượng. Việc mất cân đối giữa số và chất lượng đã giảm sức chiến đấu của chi bộ, nhất là cuộc chiến đấu diễn ra gay go, ác liệt, địch quây quét liên tục, o ép dân gặt gao, đánh phá cơ sở dữ dội nhiều đảng viên tỏ ra sợ hãi, dao động. Những biểu hiện tiêu cực đó của một bộ phận đảng viên đã nói lên chi bộ xem nhẹ việc giáo dục tinh thần Đảng của giai cấp công nhân, không thấu suốt tiêu chuẩn đảng viên, không chú ý giáo dục đường lối kháng chiến. Chính việc xem nhẹ các tiêu chuẩn nên hạn chế đến thắng lợi của công tác xây dựng chi bộ Đảng.

Tuy vậy, suốt 4 năm địch tạm chiếm quê hương, chúng ta vẫn tự hào, dưới sự lãnh đạo của chi bộ, cơ sở Đảng xã Văn Xá không bao giờ bị mất trắng, 17 đồng chí đảng viên trung kiên của chi bộ vẫn kiên trì bám đất, bám dân, bám sát cơ sở, cùng nhân dân trong vùng địch hậu vững vàng, tin tưởng vào đường lối kháng chiến của Đảng nhất định thắng lợi.

Từ năm 1953 hầu hết đội quân viễn chinh Pháp bị giam chân vào việc « chiếm đóng » và « bình định », lực lượng cơ động của chúng giảm đi rất nhiều. Giữa năm 1953 với sự thỏa thuận của Mỹ, Na-va được chỉ định làm tổng chỉ huy các lực lượng viễn chinh Pháp ở Đông Dương « kế hoạch Na-va » của chúng thực hiện trong vòng 18 tháng giành lại thể chủ động chiến lược và chuyển bại thành thắng trên chiến trường Đông Dương.

Đề thực hiện âm mưu đó, địch mở nhiều cuộc càn quét lớn hòng lấn chiếm khu du kích. Ngày 17 tháng 9 năm 1953, du kích Văn Xá phối hợp với một bộ phận của bộ đội địa phương (đại đội 37) đánh lui nhiều đợt tấn công của hai tiểu đoàn giặc vào Chanh thôn.

Địch từ chốt Nhật Tựu xuống, từ chốt Quế vào, từ chốt Ba Đa lên vây chặt thôn Chanh (Văn Xá). Dưới đất ba cánh quân hùng hổ tiến vào làng, trên không chúng cho máy bay bắn phá, ném bom Na-pan suốt từ 5 giờ sáng đến 7 giờ tối, hỗ trợ cho bộ binh của chúng hành quân càn quét.

Trận này ta đã phối hợp với bộ đội địa phương hiệp đồng chiến đấu chặt chẽ. Các chiến hào, công sự ta phục sẵn, mỗi đợt tấn công của chúng ồ ạt vào làng, các mũi phục kích của ta đã bố trí sẵn, nhả đạn làm cho địch không một tên nào lọt vào trong làng, buộc chúng phải rút lui, để lại một số thương vong, giặc phải dùng máy bay đến ứng cứu và nhốt xác đồng bọn (1).

Thu đông năm 1953, mỗi lần đổi quân cho chốt Quế, địch phải dùng máy bay, đại bác bắn yểm trợ trước. Địch bắn vào thôn Văn Lâm làm chết và bị thương hơn 10 người. Mặc dù địch tập trung tăng cường càn quét nhưng chúng vẫn ở thế bị động. Chốt Quế bị ta bao vây chặt. Đề gỡ thế bí cho chốt Quế, cuối năm 1953,

(1) Theo tư liệu trong cuốn: « Tổng kết chiến tranh Hà Nam Ninh »

(11 năm 1953) địch lại cần vào Văn Xá chúng đã vấp phải sức kháng cự của du kích Văn Xá, trên đường chúng hành quân nhiều tên đã bị vấp vào chông sắt, bản đạn bị thương nặng, chúng phải co vào phòng thủ đồn bốt.

Ngày 27-3-1954 bộ đội chủ lực tiêu diệt gọn bốt Chùa Ông (Tượng Lĩnh), phòng tuyến sông Đáy bị vỡ, bốt Quế, và bốt Thụy Sơn bị cô lập địch phải rút chạy.

Tháng 5 năm 1954, thực dân Pháp bị thất bại hoàn toàn ở chiến trường Điện Biên Phủ buộc chúng phải họp hội nghị Giơ-ne-ơ. Bọn địch ở Hà Nam hoang mang dao động, chúng phải rút 10 vị trí trong số 17 vị trí bị ta vây hãm suốt ngày đêm.

Đề dọn đường rút chạy, chiều ngày 2 tháng 7 năm 1954 địch ném bom vào làng Đặng Xá làm chết gần 20 người, làm cháy trên 30 nóc nhà.

Nhân dân Văn Xá ghi sâu mối căm thù giặc Pháp đã gây biết bao tang tóc đau thương. Nhớ những ngày «giỗ trận» ở Chanh thôn, Đặng Xá, Văn Lâm gần trăm người bị địch giết hại, hàng trăm nhà cửa bị chúng đốt phá.

Ngày 3 tháng 7 năm 1954, địch cuốn gói tháo chạy khỏi bốt Nhật Tựu, sào huyệt cuối cùng của giặc trên địa bàn Kim Bảng, quê hương ta đã hoàn toàn giải phóng.

CHƯƠNG III

VĂN XÁ TRONG NHỮNG NĂM KHÔI PHỤC KINH TẾ, PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 5 NĂM LẦN THỨ NHẤT (1954-1964)

I - Khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh, phục hồi sản xuất, bước đầu ổn định đời sống nhân dân (1954-1957).

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Bác Hồ kính yêu đã đưa cách mạng nước ta chuyển sang giai đoạn mới. Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng bước vào thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội, trở thành căn cứ địa vững chắc của cách mạng cả nước. Miền Nam còn bị đế quốc và bè lũ tay sai thống trị, nhân dân ta còn phải tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

Hòa bình được lập lại, cùng với đồng bào miền Bắc, nhân dân Văn Xá vui mừng phấn khởi trở về làng xóm xây dựng lại quê hương. Tuy vậy, bước đầu chúng ta gặp không ít khó khăn, trở ngại do hậu quả chiến tranh nặng nề. Các làng xóm xơ xác tiêu điều do bom đạn cày xới, hơn 434 nhà ngói, nhà tranh và các đình chùa bị đốt phá; lương thực bị chúng cướp và bị cháy hàng chục tấn thóc. Hàng trăm người bị chết, bị thương. Đã hơn trước khi địch tháo chạy khỏi địa bàn Hà Nam Ninh, chúng còn ném bom xuống thôn Đặng Xá ngày 02-7-1954 làm chết và mất tích 34 người, làm cháy hơn

30 nóc nhà, đã thành « ngày giỗ trận » hàng năm của cả thôn.

Xóm 1 thôn Văn Lâm (nay là thị trấn Quế) bị giặc san bằng xây đồn, đắp bờ với những hàng rào dây thép gai ngồn ngang. Các ruộng vườn lau sậy mọc um tùm trở thành vành đai trắng hời dịch tạt chiếm.

Không những dịch tàn phá nặng nề mà thiên tai cũng gây những hậu quả nghiêm trọng. Nạn hạn hán kéo dài. Mùa màng bị thất thu, nạn đói đang đe dọa hàng nghìn nhân dân trong xã.

Bên cạnh những khó khăn trên, sau khi chiến tranh vừa chấm dứt, đế quốc Mỹ và bọn tay sai phản động đội lốt thiên chúa giáo, tập hợp những phần tử phản cách mạng tung tin, gây rối. Chúa sẽ vào Nam, miền Bắc sẽ mất chúa, Chính phủ sẽ cấm đạo đã gây tâm lý hoang mang trong giáo dân. Chúng còn đe dọa, Mỹ sẽ ném bom nguyên tử đánh miền Bắc để thực hiện âm mưu thâm độc là dụ dỗ, cưỡng ép đồng bào di cư vào Nam.

Lúc này tình hình trong xã rất khó khăn, phức tạp nhưng được ánh sáng nghị quyết của Bộ Chính trị Trung ương Đảng (09-1954) đã đề ra đường lối, nhiệm vụ cụ thể trong giai đoạn cách mạng mới, nên Đảng bộ đã sớm nắm bắt được nghị quyết của Trung ương, vận dụng vào hoàn cảnh thực tiễn của địa phương.

Được Huyện ủy giúp đỡ chỉ đạo, chúng ta đã tiến hành khẩn trương công tác chống dịch cưỡng ép, dụ dỗ đồng bào công giáo di cư vào Nam.

Là một địa bàn có một xóm nhỏ Trung Đồng (còn gọi là Đồng Bò) gồm hơn 20 hộ là nơi công giáo toàn tông, ở giữa cánh đồng chiêm trũng xa đường giao thông lớn. Ở đây có một số phần tử xấu người địa phương từ Phủ Lý thường lên lút về tuyên truyền, xuyên tạc,

Tháng 02-1955, chấp hành lệnh điều động của cấp trên, đội công tác giảm tô xuống xã (mỗi thôn có từ 3 đến 5 cán bộ) để nắm tình hình chung, chuẩn bị lực lượng cốt cán tiến hành phát động quần chúng thực hiện chính sách ruộng đất do Đảng đề ra.

Các cán bộ, đội xuống từng thôn, thực hiện ba cùng: cùng ăn, cùng ở, cùng làm với dân, thăm nghèo, gọi khổ, phát động tư tưởng bản cổ nông, từ đó bắt rễ sâu chuỗi tiến tới tổ chức lực lượng cốt cán bồi dưỡng cho họ về lập trường giai cấp, về phương pháp tiến hành công tác.

Sau thời gian tuyên truyền, giải thích, đội giảm tô đã tổ chức cho nông dân học tập đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng về nông dân liên hệ bản thân nói lên cuộc sống cơ cực dưới ách thống trị của giai cấp địa chủ, vạch trần thủ đoạn áp bức, bóc lột của chúng và đối chiếu tiêu chuẩn quy định thành phần giai cấp ở nông thôn.

Qua đấu tranh kiên quyết với giai cấp địa chủ, chúng ta đã phân định thành phần toàn xã có 37 địa chủ, 19 phú nông và nông dân đã truy tố được 2 tấn thóc của địa chủ đem chia cho nông dân thiếu, đói.

Ngoài số thóc quả thực được chia, nông dân xã ta còn được trợ cấp cứu tế hai đợt bằng gạo vào tháng giáp hạt để ổn định đời sống nhân dân yên tâm sản xuất.

Tháng 5-1955 sau khi hoàn thành nhiệm vụ được giao, đội công tác bàn giao lại cho địa phương: chi bộ đảng, chính quyền và nông hội xã (1).

Đề hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ, mùa thu năm 1955, Đảng ta tiếp tục phát động đợt 4 cải cách

(1) Trong đợt giảm tô: bí thư chi bộ xã là đồng chí Vũ Văn Vững, Chủ tịch UBND xã là đồng chí Chu Văn Đà, Bí thư nông hội xã đồng chí Bùi Văn Gia.

ruộng đất toàn liên khu 3. Đây là bước cuối cùng trong quá trình vận động cách mạng phong kiến ở nước ta. Nó nhằm xóa bỏ hẳn quyền chiếm hữu ruộng đất và chế độ bóc lột phong kiến của giai cấp địa chủ, vĩnh viễn giải phóng nhân dân lao động, thực hiện khẩu hiệu « Người cày có ruộng » thực hiện quyền sở hữu ruộng đất của nhân dân lao động (1). Với đường lối của Đảng ở nông thôn, trong phát động quần chúng cải cách ruộng đất là: « Dựa hẳn vào bản cổ nông, đoàn kết chặt chẽ với trung nông, liên hiệp với phú nông, đánh đổ hoàn toàn giai cấp địa chủ ».

Tháng 7-1955 đội cải cách ruộng đất về xã. Ban chỉ huy đội đóng ở xóm 8 Đặng Xá. Mỗi thôn có 6 cán bộ, tùy theo vị trí, địa bàn hoạt động của mỗi tổ công tác. Theo phương châm là phóng tay phát động quần chúng vùng dậy đấu tranh với địa chủ phong kiến. Trong quá trình thực hiện cải cách ruộng đất, chúng ta đã chỉ đạo chặt chẽ, từng bước điều tra, nghiên cứu nắm tình hình chung chủ yếu ruộng đất để hướng dẫn nông dân học tập chính sách, bồi dưỡng cốt cán. Trong học tập liên hệ đối chiếu tiêu chuẩn để tìm đối tượng thuộc thành phần bóc lột. Thực hiện khẩu hiệu « Có khổ nói khổ, nông dân vùng lên ». Sau đó xem xét từng loại địa chủ, xử lý bằng biện pháp tịch thu, trưng thu, trưng mua ruộng đất.

Sau 4 tháng học tập, công tác và đấu tranh liên tục, nông dân Văn Xá đã giành được thắng lợi lớn buộc 37 địa chủ, 12 phú nông phải giảm tô, thực hiện giảm tức được 5.900kg thóc tô, tịch thu, trưng thu, trưng mua 258 mẫu ruộng, 5 mẫu đất ở, 20 nhà ngói, 26 con trâu và nhiều dụng cụ phương tiện sinh hoạt khác. Cuối năm

(1) Trích thông tri của Ủy ban cải cách ruộng đất liên khu 3.

1955 đội công tác tiến hành mở tòa án nhân dân đặc biệt xử công khai ba địa chủ điền hình tại xã.

Trong ngày tổng kết mừng thắng lợi cải cách ruộng đất, nông thôn thật tung bừng náo nhiệt, mọi người hân hoan phấn chấn hòa nhịp với tiếng trống, tiếng hát của thiếu nhi, tiếng hô vang khẩu hiệu, rầm rập bước chân đi, khí thế hào hùng của đoàn người cầm tấm biển có ghi tên mình cầm trên những thửa ruộng được chia.

Từ nay ruộng đất đã thuộc quyền sở hữu về mình, ước mơ bao đời nay của nông dân đã trở thành hiện thực. Nông dân thực sự làm chủ nông thôn cả về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội. Nó mở ra một triển vọng mới cho việc xây dựng quan hệ sản xuất và phát triển nông nghiệp toàn diện.

Công tác xây dựng Đảng đã được quan tâm đúng mức. Chi bộ đã chú ý giáo dục, bồi dưỡng quần chúng về lý tưởng của Đảng, về quan điểm lập trường giai cấp, về tinh tiên phong gương mẫu. Qua thử thách trong thực tiễn đấu tranh cách mạng, chi bộ đã kết nạp được 9 đồng chí đảng viên (1). Chính quyền xã tăng cường quản lý mọi mặt có hiệu lực; các tổ chức quần chúng nhất là nông hội phát triển ngày càng vững chắc. Lực lượng dân quân du kích đảm bảo trật tự an ninh thôn xóm, bảo đảm tốt được tài sản của nhân dân.

Cũng trong thời gian cải cách ruộng đất, huyện đã cất xóm 1 Vân Lâm (Vân Xá) gồm trên 100 hộ bằng 500 khẩu sát nhập vào xóm 15 xã Ngọc Sơn (nay là thị trấn Quế).

(1) Trong cải cách ruộng đất chi bộ kết nạp được 9 đảng viên gồm Điền Xá 2 đ/c; Đặng Xá 3 đ/c; Chanh thôn 2 đ/c; Vân Lâm 2 đ/c. Bí thư chi bộ : đ/c Chu Văn Lập. Chủ tịch đ/c Bùi Văn Liêm ; Bí thư nông hội đồng chí Lê Thị Thu.

Phát huy thắng lợi sau cải cách ruộng đất, nông dân Văn Xá đã hăng hái đi dân công, đi thanh niên xung phong phục vụ trên các công trường thủy lợi, giao thông trong tỉnh và tích cực đóng thuế nông nghiệp cho Nhà nước.

Thắng lợi của cải cách ruộng đất là to lớn và căn bản. Chúng ta đã đánh đổ hoàn toàn giai cấp địa chủ, vĩnh viễn xóa bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất do giai cấp địa chủ chiếm giữ đem chia cho nông dân lao động. Ước mơ « Người cày có ruộng » đã được thực hiện.

Tuy vậy, trong quá trình thực hiện cải cách ruộng đất, chúng ta có phạm một số sai lầm là không dựa vào tổ chức Đảng ở cơ sở, một số đảng viên, cán bộ trong kháng chiến bị quy oan, bị xử lý kỷ luật gây tình hình căng thẳng ở nông thôn.

Được hội nghị lần thứ 10 (9-1956) của Ban chấp hành Trung ương Đảng, các thông tư, chỉ thị của Đảng và đặc biệt thư của Hồ Chủ tịch về công tác sửa chữa sai lầm, sửa sai trong cải cách ruộng đất. Cuối năm 1956 Đảng đã cử một số cán bộ làm công tác sửa sai xuống cơ sở.

Quán triệt tinh thần sửa sai của cấp trên, để ổn định tinh thần cho quần chúng, chúng ta đã tổ chức tốt việc học tập chính sách sửa sai mở rộng từ trong Đảng đến các tổ chức quần chúng và nhân dân. Sau các đợt học tập, mọi người đều nắm được mục đích, yêu cầu, nội dung công tác sửa sai. Chi bộ quyết định tập trung lãnh đạo công tác sửa sai thật tốt, đồng thời gắn liền với việc củng cố xây dựng chi bộ có đủ uy tín và năng lực lãnh đạo phong trào.

Với phương châm : « Sai đâu sửa đấy, có sai mới sửa, không sai không sửa » kiên quyết giữ vững nguyên tắc dân chủ, công bằng. Căn cứ vào tình hình thực tiễn

của địa phương, đối chiếu với tiêu chuẩn, xác minh lại một số trường hợp bị quy sai, chúng ta đã phục hồi danh dự công quyền cho một số đảng viên, cán bộ bị xử lý oan và tạo điều kiện cho các đồng chí về đời sống dễ yên tâm công tác.

Đồng thời chúng ta cũng đối chiếu chính sách mở rộng dân chủ cho nông dân tham gia ý kiến nhất trí hạ thành phần cho 37 địa chủ xuống còn 26 địa chủ và 12 phú nông. Các tài sản ta đã trưng thu, trưng mua đã đền bù thích đáng cho họ.

Do làm tốt công tác sửa sai nên nhân dân phấn khởi, xóm làng trở lại cảnh sống thuận hòa, yên vui. Những mối hiềm nghi thối mắc còn tồn tại từ hồi giảm tô nay mới được giải đáp. Tình nghĩa đồng chí, đồng đội thật sự đoàn kết thân thương. Sự bất hòa giữa cán bộ cũ và mới được khắc phục, đội ngũ cán bộ, đảng viên được trưởng thành vững tin vào đường lối, chính sách của Đảng.

Bên cạnh việc sửa sai, chi bộ đã không ngừng tuyên truyền giáo dục cho nhân dân xây dựng nếp sống văn hóa mới. Việc cưới xin, ma chay được tổ chức trang trọng nhưng đơn giản, đầm ấm. Những tệ tục, tập quán lỗi thời bị xóa bỏ. Không khí nông thôn đã bừng lên sắc mới. Đi đến đâu cũng thấy lời ca tiếng hát trong các thôn. Các vốn văn nghệ cổ truyền đã được phục hồi lại như hát chèo ở Đặng Xá, Chanh thôn với nội dung tiến bộ nhằm phục vụ đời sống tinh thần cho nhân dân. Sự nghiệp giáo dục phổ thông cũng được đẩy mạnh đã tăng 60% so với thời kỳ kháng chiến. Đặc biệt công tác xây dựng Đảng đã được quan tâm đúng mức. Thông qua các phong trào hành động cách mạng, nhiều quần chúng ưu tú đã vinh dự được đứng

trong đội ngũ chiến đấu của Đảng. Chúng ta đã kết nạp được 24 đảng viên mới (1).

Tuy số lượng đảng viên ít, nhưng chi bộ đã đoàn kết chặt chẽ, thống nhất ý chí và hành động, biết dựa vào dân nên đã hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương. Sau 3 năm hòa bình (1954 – 1957) chúng ta đã nhanh chóng hàn gắn vết thương chiến tranh, phục hồi sản xuất, hoàn thành cải cách ruộng đất, ổn định bước đầu đời sống nhân dân. Chi bộ được trưởng thành, chính quyền vững mạnh, các đoàn thể quần chúng hoạt động đều. Công tác an ninh chính trị, quân sự quốc phòng đảm bảo tốt, làm cho quần chúng tin tưởng phấn khởi bước vào thực hiện kế hoạch Nhà nước 3 năm phát triển kinh tế và văn hóa.

II – Ba năm cải tạo xã hội chủ nghĩa, bước đầu phát triển kinh tế và văn hóa (1958–1960).

Tháng 11-1958, Hội nghị Ban chấp hành Trung ương lần thứ 14, Đảng ta đã khẳng định nhiệm vụ cơ bản của chúng ta là : « Miền Bắc đẩy mạnh cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế cá thể của nông dân, thợ thủ công ». Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy Kim Bảng, chúng ta đã xác định nhiệm vụ trung tâm trong thời gian này là cải tạo xã hội chủ nghĩa đặc biệt là cải tạo và phát triển nông nghiệp để đẩy mạnh sản xuất xây dựng lề lối làm ăn tập thể ở nông thôn đưa nông dân từ làm ăn cá thể riêng lẻ đi vào tổ đổi công, tiến lên hợp tác xã.

Rút kinh nghiệm trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp, Văn Xá đã có một số tổ đổi công tương trợ nhau trong lúc thời vụ khẩn trương giải quyết từng vụ từng việc. Nhưng nó chỉ có tác dụng hỗ trợ nhau trong

(1) Hòa bình lập lại ta còn 17 đảng viên, sau đó kết nạp thêm 24 đảng viên mới.

những lúc khó khăn không thường xuyên, dễ gây tư tưởng suy bi thiết hơn. Năm được tình hình thực tế của địa phương, chi bộ đã bàn bạc, quyết tâm xây dựng tổ đời công xóm 8 Chanh thôn là tổ đời công đầu tiên của xã năm 1958.

Tổ đời công này có số ruộng canh tác và số lao động tương đối đều nên việc quản lý, điều hành nhân lực có thuận lợi hơn. Sau những buổi lao động, từng nhóm đều có bình công, chấm điểm, từng người, tùy theo từng công việc để bình điểm, xếp loại, có sổ sách ghi lại rõ ràng, cuối vụ thanh toán công khai. Từ chỗ dân chủ ngay trong nhóm, trong tổ nên quần chúng tin tưởng phấn khởi, chất lượng lao động và năng suất thu hoạch trên các thửa ruộng hơn hẳn cá thể.

Có thực tế kiểm nghiệm ở tổ đời công xóm 8 ông Nhạn Chanh thôn, chúng ta đã nhân ra diện trong toàn xã. Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, các tổ nông hội ở các thôn đã vận động giáo dục, tuyên truyền các hội viên vào tổ đời công. Từ 1 tổ đời công toàn xã, chúng ta đã xây dựng được 44 tổ đời công (1) với 685 hộ/1.040 hộ toàn xã.

Sau khi hoàn thành căn bản việc xây dựng tổ đời công, chi bộ đã cử các đồng chí cán bộ chủ chốt đi dự các lớp huấn luyện về cải tạo nông nghiệp của huyện mở và được đi tham quan rút kinh nghiệm hợp tác xã Thụy Xuyên (Ngọc Sơn) là hợp tác xã điếm xây dựng đầu tiên của huyện. Cuối năm 1958 đầu năm 1959 chi bộ đã tổ chức cho quần chúng học tập đường lối cải tạo xã hội

(1) Năm 1958 Văn Xá xây dựng được 44 tổ đời công gồm các thôn:

Đặng Xá 13 tổ gồm 200 hộ/390 hộ; Chanh thôn 7 tổ gồm 190 hộ/210 hộ; Diên Xá 15 tổ gồm 170 hộ/215 hộ; Văn Lâm 9 tổ gồm 125 hộ/225 hộ.

chủ nghĩa đối với nông thôn của Đảng. Sau đó, từng đảng viên đi sâu sát cơ sở vận động quần chúng bằng tâm tư tình cảm, khơi dậy truyền thống yêu nước của gia đình, của quê hương, hướng họ vào con đường làm ăn tập thể hợp tác hóa

Được thông suốt về tư tưởng, các gia đình cán bộ, đảng viên, gia đình liệt sĩ, gia đình cơ sở kháng chiến đã xung phong vào hợp tác xã. Vụ chiêm xuân 1959 toàn xã đã xây dựng được 7 hợp tác xã (bậc thấp) đạt 9,8% tổng số hộ toàn xã (1).

Việc xây dựng thành công bước đầu một số hợp tác xã nông nghiệp đã khẳng định khả năng tập trung lao động, điều hành có hiệu lực và đi vào nền nếp trong việc chỉ đạo sản xuất.

Các hợp tác xã sau khi được thành lập, ngoài việc đẩy mạnh sản xuất, còn tăng cường làm thủy lợi, cải tạo đồng ruộng, khoanh vùng chống úng đề cấy cưỡng. Hợp tác xã Điện Xá đã đắp đường, khoanh vùng giữa hai xã Hoàng Tây, Nhật Tân dài hơn 1800m với khối lượng trên 8 000 mét khối, đảm bảo cấy được cánh Đón, cánh Quai vạc trên 100 mẫu ruộng. Hợp tác xã Đặng Xá đã khoanh vùng liên thôn cấy trên 115 mẫu. Hợp tác xã Văn Lâm đắp đường, khoanh các bờ vùng, bờ thửa cấy được 80 mẫu. Do làm tốt công tác thủy lợi vụ mùa năm 1958 - 1959 cấy được 475 mẫu, năng suất được 60kg đến 65kg/sào.

Tuy vậy, trong bước đi ban đầu của phong trào xây dựng hợp tác xã nông nghiệp, chúng ta còn thiếu kinh nghiệm chỉ đạo, chưa lường hết được những khó

(1) 7 hợp tác xã đầu tiên trong toàn xã là:

2 hợp tác xã ở Thanh Thôn (xóm 9, 10).

2 hợp tác xã ở Đặng Xá (xóm 4, 8).

2 hợp tác xã ở Văn Lâm (xóm 2, 3).

1 hợp tác xã ở Điện Xá (xóm 15).

khăn, trình độ quản lý lỏng lẻo, nghiệp vụ chuyên môn của cán bộ yếu nên đời sống xã viên thấp. Từ đó một số xã viên đã nảy sinh ra tiêu cực như bỏ hợp tác xã đi buôn bán, chạy chợ, đi làm thợ nơi xa. Một số hộ do mang nặng tư tưởng phong kiến, nuôi tiếc con đường làm ăn cá thể, tự tư tự lợi nên so sánh thiệt hơn. Nhiều gia đình khi đưa tài sản ruộng đất, trâu bò vào hợp tác xã họ cảm thấy bâng khuâng như mất của. Thậm chí có hợp tác xã như hợp tác xã Đặng Xá trong lúc sắp khai mạc đại hội xã viên một số người đưa đơn đến ban quản lý giải quyết cho họ ra hợp tác xã.

Biết được tình hình tư tưởng diễn ra gay go, phức tạp, Đảng ủy đã kịp thời cử cán bộ xuống xóm giải thích, động viên, kêu gọi cuộc sống cơ cực của người nông dân trước khi chưa có Đảng lãnh đạo và tự hào cuộc sống hôm nay. Giải quyết được những vướng mắc trong tư tưởng, nhiều gia đình đã tự nguyện xin rút đơn không xin ra hợp tác xã, tán thành đi theo con đường hợp tác hóa, cùng nhau đoàn kết yên tâm sản xuất.

Cùng với việc xây dựng hợp tác xã nông nghiệp, thực hiện nghị quyết 19 của Trung ương, nông thôn miền Bắc phát động 3 ngọn cờ hồng xã hội chủ nghĩa

Đầu năm 1960 Văn Xá đã thành lập được hợp tác xã mua bán gồm 650 xã viên góp cổ phần bằng tiền. Ban quản lý tổ chức một cửa hàng trung tâm của xã tại Đặng Xá. Mỗi thôn có 1 quầy phục vụ đến tay người tiêu dùng. Hợp tác xã tín dụng cũng được xây dựng gồm 200 xã viên đóng cổ phần. Đồng thời bố đã động viên được nhân dân gửi tiền tiết kiệm, góp một phần vốn cho xã viên nông nghiệp vay để phát triển sản xuất, chống được tệ nạn cho vay nặng lãi ở nông thôn.

Do phát triển tốt 2 hợp tác xã mua bán và tín dụng nên hợp tác xã nông nghiệp có tiền đẻ và điều kiện

phát triển cây trồng và chăn nuôi tập thể. Hai hợp tác xã Văn Lâm và Đặng Xá đã có chuồng trại chăn nuôi lợn tập thể đầu tiên trong xã. Mỗi chuồng lúc nào cũng đảm bảo 30 - 50 con lợn. Hợp tác xã Chanh thôn, Đặng Xá còn phát triển vịt đẻ, vịt thịt, lò ấp trứng vịt (1).

Cùng với việc phát triển sản xuất, sự nghiệp phát triển giáo dục, y tế, văn hóa từng bước đi lên. Năm 1954 - 1955 năm học đầu tiên sau ngày giải phóng, xã Văn Xá đã có trường cấp I đến năm học 1960 - 1961 đã có trường phổ thông cấp II gồm 3 lớp 5, 2 lớp 6. Trạm y tế xã cũng được xây dựng, có đội ngũ cán bộ y tế thường xuyên chăm lo phục vụ nhân dân. Đề bảo vệ thành quả trong xây dựng và phát triển sản xuất, đảm bảo cuộc sống yên ấm của nhân dân, chúng ta đã chú trọng xây dựng lực lượng dân quân du kích. Toàn xã có một đại đội du kích, dân quân hơn 300 người. Hàng năm huyện đội đều tổ chức cho xã huấn luyện dân quân, du kích ngắn ngày.

Năm 1958 thực hiện luật nghĩa vụ quân sự, xã đã có 32 thanh niên lên đường nhập ngũ, tái ngũ. Công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cũng được quan tâm thường xuyên. Các xóm thôn đều có mạng lưới công an. Chính quyền xã với chức năng quản lý Nhà nước đã thật sự có hiệu lực. Các đoàn thể quần chúng hoạt động đều.

Thực hiện chỉ thị 167 và 169 của Ban Bí thư Trung ương, phong trào thi đua lập thành tích kỷ niệm 30 năm ngày thành lập Đảng, 15 năm ngày thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, 70 năm ngày sinh Hồ Chủ tịch

(1) Cơ sở vật chất các HTX Văn Lâm, Đặng Xá, Chanh thôn, Diên Xá năm 1960 - 1964: Trại chăn nuôi 63 gian với 555 con lợn, ao cá 52 mẫu, vịt đẻ 1.500 con, nhà chế biến phân 53 gian, nhà kho 66 gian, sân phơi 6 mẫu 5.

đã đẩy lên cao trào mới. Một số quần chúng ưu tú được kết nạp vào Đảng (đợt 6-01-1960) gồm 7 đảng viên (1).

Thi hành Điều lệ Đảng tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ 3 (9-1960) Văn Xá được thành lập Đảng bộ cơ sở gồm 74 đảng viên. Đảng bộ xã tiến hành mở đại hội lần thứ nhất tháng 11-1960 tại chùa Chanh thôn (2). Đại hội bầu Ban chấp hành Đảng ủy xã gồm 11 đồng chí.

Đại hội Đảng bộ Văn Xá lần thứ nhất đã định ra phương hướng, nhiệm vụ của địa phương mà trọng tâm là hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa trong nông nghiệp, củng cố hợp tác xã bậc thấp, bước đầu xây dựng cơ sở vật chất cho hợp tác xã, thực hiện 3 cuộc cách mạng trong cải tạo và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nông thôn. Biện pháp chủ yếu là đẩy mạnh khâu thủy lợi, đò đắp các máng tiêu úng như máng tiêu Đồng Khoán, Đồng Bò... Đồng thời phát động các phong trào làm rêu dầu, phân xanh, phân bùn. Đặc biệt đề đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới, Đảng bộ đã ra nghị quyết về công tác xây dựng Đảng. Đặc biệt những nơi phát triển Đảng yếu, cấp ủy phải tập trung chỉ đạo, bồi dưỡng những quần chúng ưu tú bổ sung cho Đảng.

Sau 3 năm cải tạo và phát triển kinh tế (1958 - 1960) Văn Xá đã căn bản hoàn thành việc cải tạo xã hội chủ nghĩa trong nông nghiệp đạt 91% tổng số hộ vào hợp tác xã bậc thấp. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể được quan tâm, đẩy mạnh tạo thành phong trào cách mạng của quần chúng. Đảng bộ và nhân dân Văn Xá bước vào giai đoạn cách mạng mới thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965).

(1) 7 đồng chí đảng viên mới: Văn Lâm 3 đồng chí, Đặng Xá 2 đồng chí, Chanh thôn 2 đồng chí.

(2) Đảng bộ được thành lập (1960) đồng chí Bí thư Đảng ủy: Lê Văn Thự; phó bí thư đồng chí Chu Văn Từ; Chủ tịch đồng chí Chu Kim Lung.



Trường phổ thông cơ sở xã Văn Xá do công sức của cán bộ,
nhân dân tham gia xây dựng (1970)

III—Văn Xá thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961—1964).

Tháng 9-1960 Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III đã thành công tốt đẹp. Đảng ta đã chỉ rõ: « Miền Bắc nước ta đã chuyển sang thời kỳ lấy xây dựng cơ sở vật chất—kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội làm nhiệm vụ trọng tâm, đồng thời tiếp tục hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa, củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất mới (1).

Quán triệt tinh thần nghị quyết của Đại hội Đảng lần thứ III Tỉnh ủy Hà Nam đã triển khai cuộc chỉnh huấn mùa xuân 1961 cho cán bộ và đảng viên. Được sự chỉ đạo trực tiếp của huyện ủy Kim Bảng, Đảng ủy xã đã cho cán bộ đảng viên học tập, kiểm điểm đánh giá và tự rút ra những mặt mạnh và yếu của đơn vị mình, cá nhân mình.

Qua chỉnh huấn, chúng ta thấy các chi bộ lúng túng về lãnh đạo tư tưởng và quản lý hợp tác xã, quần chúng còn quen tập quán làm ăn riêng lẻ.

Biết được những khó khăn trên, Đảng ủy đã họp bàn tìm ra những chủ trương, biện pháp cụ thể, đúng đắn, thích hợp với đặc điểm của địa phương. Để hoàn thiện quá trình cải tạo và phát triển nông nghiệp theo nghị quyết 5 của Trung ương, Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo, củng cố hợp tác xã bậc thấp làm tiền đề cho việc đưa các hợp tác xã từ bậc thấp lên bậc cao.

Trước mắt, Đảng ủy đã chỉ đạo hợp tác xã Đặng Xá làm tốt công tác vận động các hộ nông dân (xóm 8) vào hợp tác xã. Chi bộ đã phân công từng đảng viên xuống từng gia đình tuyên truyền, giáo dục. Các đồng chí đã đi sâu vào tâm tư, tình cảm, giải đáp những thắc mắc của họ. Đồng thời kiên trì giáo dục thuyết phục nông dân đấu tranh tư tưởng giữa 2 con đường xã hội chủ

(1) Trích « Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam » trang 146.

nghĩa và tư bản chủ nghĩa để họ tự tay viết đơn xin vào hợp tác xã. Do làm tốt công tác tư tưởng, 30 hộ riêng lẻ đã tự nguyện vào hợp tác xã đạt 100% số hộ ở xóm này.

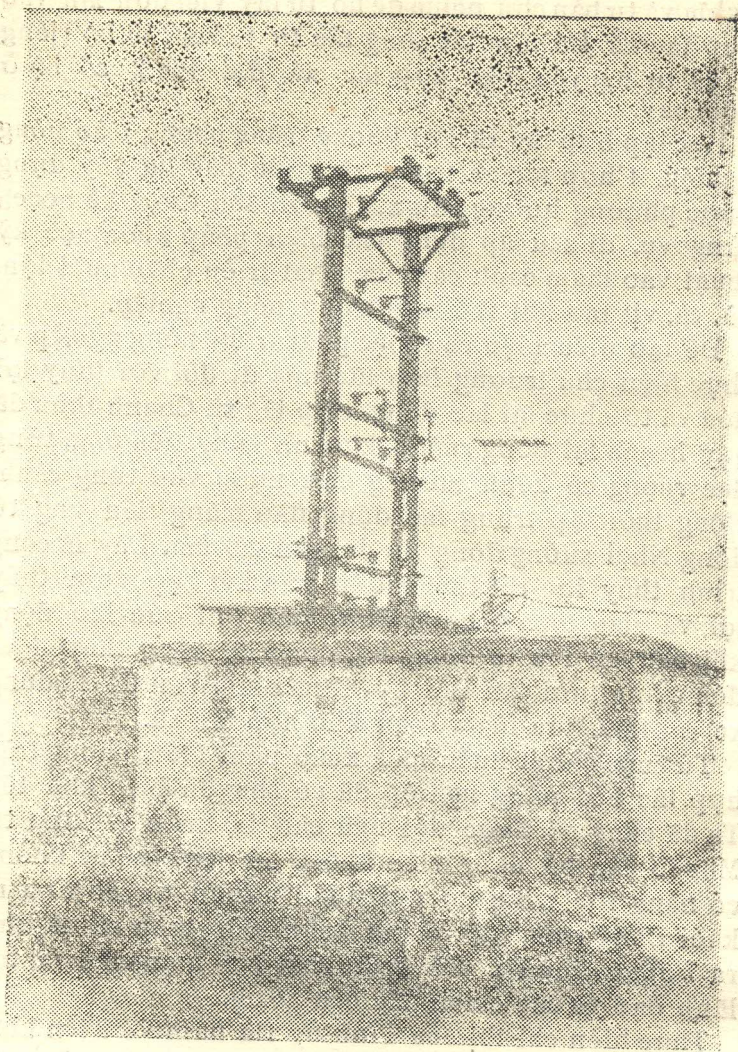
Học tập hợp tác xã Đại Phong trong phong trào nông nghiệp, 4 hợp tác xã trong xã bước đầu đã xây dựng được phương hướng sản xuất mới, lên được kế hoạch từng vụ, đi sâu áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật vào thâm canh cây lúa, phát triển chăn nuôi lợn, gà, cá, vịt tạo khí thế mới trong nông nghiệp.

Đề tạo điều kiện cho việc phát triển nông nghiệp và thực hiện chú trọng hợp tác hóa đi đôi với thủy lợi hóa và tổ chức lại lao động. Hợp tác xã Chanh thôn đã quy hoạch lại đồng ruộng, khoanh vùng tiêu úng, từng đặc ruộng có kênh mương dẫn nước vào từng cánh. Đồng thời tập trung lao động đào máng tiêu úng từ đồng Nhội xuống đồng Bò dài gần 2.000m. Đây là công trình thủy lợi rất thuận tiện vừa kết hợp được thủy lợi và giao thông, giảm được hao phí sức lao động khi chuyên lúa từ đồng Lê, đồng Bò bằng thuyền về đến máng tưới An Đông - Kim Bình. Sau đó là dùng xe cải tiến, đưa lúa về sân kho hợp tác xã.

Từ cuộc chỉnh huấn mùa xuân năm 1961, phong trào hợp tác hóa nông nghiệp đã có chuyển biến khá tốt. Ta đã củng cố được đội ngũ cán bộ quản lý kinh tế. Một số cán bộ, đảng viên không đủ tiêu chuẩn, không có năng lực, trình độ quá thấp ta kiên quyết đưa ra khỏi Đảng trong đợt chỉnh huấn 1961, toàn xã đã đưa ra 7 đảng viên (1). Từ đó đã phát huy mạnh mẽ vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng.

Thực hiện chỉ thị của Tỉnh ủy Hà Nam về triển khai cuộc vận động cải tiến quản lý vòng 1. Đợt cải tiến

(1) Bảy đảng viên đưa ra gồm: Đặng Xá 3 đảng viên, Điền Xá 2 đảng viên, Văn Lâm 2 đảng viên.



Trạm biến thế điện 180 KVA, phục vụ sản xuất và đời sống
nhân dân trong xã (1982)

quản lý lần này nhằm tiếp tục phát triển hộ riêng lẻ vào hợp tác xã, củng cố hợp tác xã bậc thấp về chất lượng đưa lên bậc cao đạt 70% — 80% trở lên. Tiếp tục giáo dục cho xã viên đưa hết tư liệu sản xuất vào tập thể, chấm dứt tình trạng « chân ngoài dài hơn chân trong » để ruộng ở ngoài cấy « chui ». Đồng thời nâng cao tinh thần trách nhiệm, năng lực cán bộ nhất là ban quản trị, thực hiện tốt công tác quản lý lao động, quản lý tài vụ và quản lý sản xuất, coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng.

Để làm tốt công tác quản lý hợp tác xã, đưa dần các hợp tác xã lên bậc cao, Đảng ủy đã chủ trương hợp nhất các hợp tác xã nhỏ đưa lên quy mô. Từ 2 hợp tác xã nhỏ ở thôn Điền Xá ta đã hợp lại thành 1 hợp tác xã. Được huyện tăng cường 3 cán bộ hạ phóng về xã cùng Đảng ủy trực tiếp chỉ đạo cơ sở Điền Xá. Từng đoàn cán bộ xuống các xóm, hàng tuần hướng dẫn quần chúng học tập đường lối, chính sách hợp tác hóa nông nghiệp của Đảng, kết hợp cải tiến quản lý, ta đã vận động thêm được 80% số hộ riêng lẻ vào hợp tác xã.

Tuy vậy trong việc củng cố quan hệ sản xuất mới, ta còn phải giải quyết tư tưởng tiêu cực của một nhóm xã viên xin ra hợp tác xã. Điền hình là nhóm xã viên ở xóm 12 (Điền Xá) họ đã đánh tháo trâu đang cày bừa ở ruộng tập thể về nhà và kéo nhau lên Tỉnh, lên Trung ương tố cáo cán bộ quản trị tham ô, chèn chén lợi dụng chức quyền, ức hiếp quần chúng, gây cho xã viên khó khăn về đời sống và thu nhập quá thấp. Để giải quyết những vướng mắc trên, huyện đã cử cán bộ xuống cơ sở xem xét, thẩm tra, xác minh từng việc và yêu cầu ban quản trị thanh quyết toán từng vụ công khai trước tập thể, quy trách nhiệm từng người, thiếu sót, khuyết điểm. Qua việc làm trên, xã viên đã ổn

định được tư tưởng, tăng cường đoàn kết yên tâm sản xuất.

Hợp tác xã Điền Xá đã chuyển lên bậc cao với quy mô 205 mẫu với 400 lao động, 31 con trâu. Hợp tác xã Chanh thôn đưa năng suất lúa từ 20% đến 30% so với các vụ trước. Đàn lợn tập thể và gia đình xã viên phát triển mạnh cả lợn nái, lợn giống và lợn thịt trên 200 con. Các chính sách thuế nông nghiệp, nghĩa vụ lương thực, thực phẩm đều hoàn thành vượt mức chỉ tiêu. Hợp tác xã Văn Lâm nhiều năm phấn đấu đạt danh hiệu tổ lao động xã hội chủ nghĩa, năng suất lúa đạt 5 tấn/ha gieo trồng là một trong những đơn vị đạt 5 tấn đầu tiên của huyện được Chính phủ tặng Huân chương lao động hạng ba.

Trong lúc nhân dân Văn Xá nói riêng và nhân dân miền Bắc đang ra sức thi đua hoàn thành kế hoạch Nhà nước 5 năm thì ngày 5-8-1964 đế quốc Mỹ đã vin vào sự kiện Vịnh Bắc bộ cho máy bay tàu chiến bắn phá miền Bắc. Trước tình hình nhiệm vụ mới, chúng ta đã chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến.

Năm 1965 do yêu cầu cách mạng 2 tỉnh Hà Nam và Nam Định sáp nhập thành tỉnh Nam Hà. Thị hành chỉ thị của Tỉnh ủy Nam Hà, tiểu đoàn Trần Văn Chuông được thành lập để chi viện cho miền Nam. Cùng với thanh niên của huyện lên đường nhập ngũ vinh dự cho xã Văn Xá có 6 đồng chí tham gia và đều hoàn thành nhiệm vụ (1) đã thể hiện truyền thống kiên cường bất khuất của quê hương. Ngoài số thanh niên gia nhập ngũ ở tiểu đoàn Trần Văn Chuông năm 1965 cả xã đã có 82 thanh niên được bổ sung cho quân thường trực lên đường

(1) 6 đồng chí tham gia tiểu đoàn Trần Văn Chuông là: Chu Văn Đăng, Dương Văn Ngoạn, Nguyễn Văn Lạc, Quán Văn Le (liệt sĩ), Lê Văn Tân và đồng chí Mão.

chiến đấu góp phần cùng đồng bào cả nước giải phóng miền Nam (1).

Đề lãnh cường sự lãnh đạo của các chi bộ và Đảng bộ cơ sở, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng trong « cuộc vận động xây dựng chi bộ và Đảng bộ cơ sở 4 tốt » Đảng bộ ta đã kiên quyết, kịp thời xử lý đưa ra 5 đảng viên không đủ tư cách, mắc sai lầm nghiêm trọng về quản lý kinh tế. Chính giữ được kỷ cương trong Đảng nên những hiện tượng tiêu cực trong Đảng được khắc phục dần, sức chiến đấu của Đảng bộ đã vươn lên rõ rệt.

Trong cuộc vận động này, Đảng bộ xã Văn Xá được huyện ủy công nhận là Đảng bộ cơ sở khá, 3 chi bộ Văn Lâm, xóm 8 Đặng Xá và chi bộ hợp tác xã mua bán là các chi bộ đạt 4 tốt.

Đi đôi với việc xây dựng, củng cố Đảng bộ, chúng ta cũng đặc biệt chú ý đến việc phát triển văn hóa, giáo dục. Năm 1965 toàn xã đã cơ bản thanh toán nạn mù chữ, số học sinh cấp 1, 2 tăng 3 lần; số học sinh tốt nghiệp đại học và trung học chuyên nghiệp tăng 25 lần so với thời kỳ hòa bình lập lại. Ngoài ra chúng ta còn cử một số cán bộ đi đào tạo các lớp quản lý kinh tế, cán bộ kỹ thuật sơ cấp, trung cấp và đại học tại chức. Do đó chỉ mấy năm sau, chúng ta đã có hàng trăm người có trình độ khoa học phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Công tác y tế xã hội được mở rộng đến cơ sở, chúng ta đã kiện toàn được cán bộ lãnh đạo trạm y tế xã. Việc kết hợp đông, tây y được củng cố. Những bệnh dịch như lỵ, sỏi, da liễu được ngăn chặn kịp thời, đảm bảo sức khỏe cho nhân dân lao động sản xuất.

(1) Năm 1965 có 82 thanh niên nhập ngũ gồm Văn Lâm 15 đồng chí, Đặng Xá 55 đồng chí, Chanh thôn 24 đồng chí, Điền Xá 8 đồng chí.

Mười năm (1955 – 1965) Đảng bộ và nhân dân Văn Xá đã căn bản hoàn thành nhiệm vụ cải tạo và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nông thôn. Bước đầu chúng ta đã hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa xã hội, hoàn thành hợp tác hóa nông nghiệp đưa dân các hợp tác xã từ bậc thấp lên bậc cao. Các quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa được củng cố, hoàn thiện. Cơ sở vật chất kỹ thuật được xây dựng; sản xuất được phát triển, năng suất sản lượng lúa, màu tăng lên rõ rệt.

Từ đây, Đảng bộ và nhân dân Văn Xá bước vào thời kỳ mới vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ và góp phần cùng đồng bào cả nước giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

CHƯƠNG IV

ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN VĂN XÁ ĐẦY MẠNH SẢN XUẤT, SẴN SÀNG CHIẾN ĐẤU CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC, TÍCH CỰC CHI VIỆN CHO MIỀN NAM, GÓP PHẦN ĐẤU TRANH THỐNG NHẤT NƯỚC NHÀ (1965 — 1975)

I—Tập trung chỉ đạo sản xuất, theo hướng thâm canh, tăng cường xây dựng cơ sở vật chất cho hợp tác xã, góp phần đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ (1965—1972).

Từ năm 1965 cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta bước sang giai đoạn quyết liệt. Tháng 3-1965 Trung ương Đảng mở hội nghị lần thứ 11 để thảo luận và thông qua Nghị quyết về tình hình nhiệm vụ mới. Nghị quyết đã chỉ rõ: «Nhiệm vụ cấp bách của cách mạng miền Bắc là kịp thời chuyển hướng về tư tưởng và tổ chức, chuyển hướng xây dựng kinh tế và tăng cường quốc phòng»...

Thấm nhuần nghị quyết của Trung ương, đầu năm 1965 huyện ủy Kim Bảng đã tổ chức chính huấn cho toàn bộ cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận rõ tình hình và nhiệm vụ, xác định quyết tâm chiến lược là đánh thắng giặc Mỹ trong bất kỳ tình huống nào. Quán triệt tình hình nhiệm vụ mới vừa sản xuất, vừa chiến

đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, Đảng bộ đã tập trung tốt việc lãnh đạo phát triển nông nghiệp theo hướng thâm canh, tăng năng suất lúa và xây dựng cơ sở vật chất cho hợp tác xã.

Vận dụng chủ trương hợp tác hóa đi đôi với thủy lợi hóa và tổ chức lại lực lượng lao động, các hợp tác xã đã tiếp tục khoanh vùng chống úng, đào đắp thêm nhiều kênh, mương dẫn nước vào từng đặc, từng cánh ruộng đảm bảo cấy cấy thành 2 vụ chính ở đồng Khoai, đồng Nhôi, đồng Ràng ở Diên Xá; đồng Song, đồng Cửa ở Chanh thôn; cánh Kho, cánh Ca Liêu... ở Đặng Xá với diện tích 500 ha. Các cánh đồng này trước đây hàng năm đến mùa mưa thường bị úng lụt nay do làm tốt thủy lợi chúng ta đã giảm được 30-40% diện tích bị úng.

Vụ chiêm xuân 1965-1966 hợp tác xã Đặng Xá bắt đầu đưa giống mới như Trần châu lùn, nông nghiệp 5, Thượng Hải 2 trên 30-40% diện tích. Riêng 2 đội ở Vân Lâm đi vào thâm canh đạt năng suất 10 kg/sào mở đầu phong trào làm ruộng tăng sản.

Phong trào làm phân xanh, phân bùn nhất là phong trào làm bèo dâu do huyện đoàn phát động đã trở thành phong trào cách mạng của tuổi trẻ. Các chi đoàn thanh niên trong các hợp tác xã đã nhận các khâu như chăm sóc bèo, nhân thả đúng kỹ thuật, phổ biến khoa học cho bà con xã viên. Do làm tốt công tác vận động quần chúng nên ngay từ năm 1963 hợp tác xã Vân Lâm đã trải màu xanh bèo dâu trên 100% diện tích, trên 40% diện tích cấy lúa được đập bèo, ngâm ủ 2 lần. Đến năm 1965-1966 phong trào thả bèo dâu đã trở thành phong trào của toàn xã. Nhiều đoàn viên đã đạt danh hiệu kiện tướng, chiến sĩ thi đua. Nhiều chi đoàn ở Vân Lâm, Đặng Xá nhận hàng trăm mẫu thả bèo dâu vụ

chiếm xuân năm 1966. Trong chiến dịch bèo dậu 16 đoàn viên ưu tú được kết nạp vào Đảng.

Cùng với phong trào làm bèo dậu, phong trào làm thủy lợi, cải tạo đồng ruộng cũng được quan tâm. Các đường khoanh vùng được đắp cao hơn, các mương tiêu, kênh tưới được nạo vét tu sửa, trên 90% diện tích bị úng trước kia cấy một vụ nay đã cấy được 2 vụ. Bốn năm (1962 - 1965) chúng ta đã đào đắp được 110.000m³ đất, trên chiều dài 30km.

Thực hiện nghị quyết của Tỉnh ủy Nam Hà về cuộc vận động cải tiến quản lý vòng 2 phần đầu đạt mục tiêu: 5 tấn thóc, 2 con lợn, 1 lao động trên 1 ha gieo trồng. Cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã lần này nhằm tiếp tục củng cố hợp tác xã, đẩy mạnh việc áp dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, xây dựng quy hoạch đồng ruộng và hệ thống tiêu thủy nông. Đồng thời tăng cường phát triển chăn nuôi tập thể và gia đình.

Qua cải tiến quản lý, bước đầu ta đã mạnh dạn đưa khoa học kỹ thuật vào sản xuất, gửi các đồng chí cán bộ đi đào tạo kỹ thuật do tỉnh, huyện mở. Các đội chuyên giống, chuyên thủy lợi, chuyên phân bón đã được thành lập ở các hợp tác xã. Nhất là đội chuyên giống đã có phương tiện nghiên cứu làm thí điểm vừa có phương pháp xử lý hạt giống, vừa thực hành cấy ruộng để nhân chọn giống cho bà con xã viên. Các giống mới như nông nghiệp 8, Trân châu lùn, Mộc tuyền, A3... được đưa vào các diện tích của hợp tác xã. Điển hình là các đội giống của 2 hợp tác xã Chanh thôn và Đặng Xá có từ 20 đến 25 cán bộ sơ cấp nông nghiệp là đoàn viên thanh niên tham gia khâu ngâm ủ, chọn giống đúng khoa học kỹ thuật.

Vừa sản xuất, vừa chống trả chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ, nhất là từ năm 1966 đế quốc Mỹ tăng cường leo thang bắn phá miền Bắc, thực hiện lời kêu gọi thiêng liêng của Hồ Chủ tịch ngày 17-7-1966, Người đã khẳng định: « Chiến tranh còn có thể kéo dài năm năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ, không có gì quý hơn độc lập tự do ».

Dưới sự lãnh đạo của huyện ủy, Đảng bộ đã n ở dợt sinh hoạt chính trị, nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi người đối với nhiệm vụ sản xuất và chiến đấu. Đồng thời đẩy lên phong trào thi đua yêu nước xã hội chủ nghĩa.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nhất là những giai đoạn quyết liệt vừa sản xuất vừa trực tiếp chiến đấu với kẻ thù, phong trào cách mạng của quần chúng lại bùng lên mạnh mẽ. Huống ứng phong trào « 3 sẵn sàng » trong thanh niên Văn Xá đã động viên thanh niên tình nguyện lên đường nhập ngũ, nhiều đoàn viên lập chiến công trở thành « Dũng sĩ diệt Mỹ » « Chiến sĩ quyết thắng » làm rạng rỡ truyền thống anh dũng của quê hương. Đặc biệt ở thôn Điền Xá 2 đồng chí Dương Hồng Tâm và Dương Thanh Bình với nhiệt tình yêu nước tiết tấu, tự nguyện trích máu của mình viết đơn xung phong lên đường chống Mỹ cứu nước.

Cùng với phong trào « Ba sẵn sàng » trong thanh niên, phong trào « Ba đảm đang » của phụ nữ đã lôi cuốn được nhiều chị em tham gia tích cực. Hội phụ nữ xã đã giáo dục hội viên thực sự thay chồng con đi chiến đấu, đảm đang các công việc sản xuất, gánh vác công việc gia đình, tham gia công tác xã hội. Một số chị em ở

xóm 5 (Đặng Xá), xóm 10 (Chanh thôn) được tuyển chọn vào đội thi cấy giỏi của huyện.

Thi đua với thanh niên, phụ nữ, các cụ phụ lão đã hăng hái trồng cây, vận động nhân dân gửi tiền tiết kiệm, giáo dục con cháu chăm học, chăm làm kế tục truyền thống yêu nước của cha ông trong sự nghiệp giải phóng dân tộc. Các cụ phụ lão Văn Lâm và Đặng Xá được tặng bằng khen của tỉnh Nam Hà trong phong trào « Phụ lão Ba giỏi ».

Trong cuộc chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ, lực lượng dân quân tự vệ xứng đáng là vai trò nòng cốt trong chiến đấu và sản xuất. Toàn xã trên 10% số dân là dân quân tự vệ. Đây là lực lượng hùng hậu trực tiếp sản xuất, sẵn sàng chiến đấu và bổ sung cho quân thường trực, bảo vệ tính mạng tài sản nhân dân. Do đó 4 năm liền (1967-1970) lực lượng vũ trang của xã đạt danh hiệu « Đơn vị Quyết thắng ».

Năm 1967 thi hành lệnh phòng không sơ tán của tỉnh, các cơ quan của khối dân vận về Đặng Xá, cơ quan thường trực của Ủy ban hành chính huyện và một số phòng ban về Chanh thôn; khối tài mậu về Điền Xá. Các đơn vị ra đũa, tên lửa đóng ở Điền Xá, các đơn vị bộ binh đóng ở Đặng Xá có thời gian 5, sáu tháng. Các cơ quan của huyện, các đơn vị bộ đội chủ lực được nhân dân Văn Xá bảo vệ an toàn, bí mật. Các đồng chí đã được sống trong tình thương yêu đùm bọc của nhân dân.

Công tác xây dựng Đảng, chúng ta tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động theo yêu cầu xây dựng chi, Đảng bộ 4 tốt theo tinh thần mới, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Trong số thanh niên ưu tú, phát triển Đảng, Đảng bộ Văn Xá tự hào không những bồi dưỡng được lực lượng trẻ bổ sung cho đội ngũ chiến đấu của

mình mà Đảng bộ còn tuyên truyền giáo dục, giúp đỡ hai đồng chí kỹ sư trẻ trong đoàn cán bộ của Bộ nông nghiệp cử về giúp xã từ năm 1965, trong cuộc vận động cải tiến quản lý vòng hai đã được kết nạp vào Đảng.

Song song với nhiệm vụ chiến đấu, chúng ta đẩy mạnh và phát triển sản xuất nông nghiệp. Đặc biệt vụ đông xuân 1967 - 1968, hợp tác xã Đặng Xá đã cấy giống mới trên 50% diện tích như cấy giống nông nghiệp 8, nông nghiệp 5, Trần châu lùn. Mặc dù vụ chiêm xuân thời tiết khắc nghiệt, rét đậm kéo dài, các giống mới bị chết, ban quản trị đã quyết tâm gieo thẳng 120 mẫu. Đến khi thu hoạch, trên diện tích gieo thẳng đạt năng suất khá. Hợp tác xã Đặng Xá được Hội đồng Chính phủ tặng bằng khen.

Mặc dù địch tăng cường đánh phá bằng không quân ác liệt, sự nghiệp văn hóa, giáo dục của xã vẫn phát triển về số lượng và chất lượng. Năm học 1968 - 1969 số học sinh cấp phổ thông và trung học chuyên nghiệp chiếm tới 30% dân số trong xã. Kỳ thi cấp II số học sinh tốt nghiệp trúng tuyển đạt 90%. Để bảo đảm an toàn cho thầy và trò, xã đã tổ chức cho nhân dân góp công, góp sức làm các phòng học nửa chìm nửa nổi, có trần bằng rơm bện chắc chắn. Các em đi học đội mũ rơm phòng, tránh máy bay địch rải bom bi.

Phong trào văn nghệ ca hát, phong trào đọc sách báo phát triển rộng khắp toàn xã thể hiện tinh thần lạc quan trong sản xuất và chiến đấu.

Tháng 10-1968 máy bay Mỹ ném bom xuống cánh đồng Nhội (Điền Xá) làm thiệt hại gần 2 mẫu lúa chín sắp thu hoạch, hòng uy hiếp tinh thần của nhân dân. Với tinh thần quyết chiến, quyết thắng giặc Mỹ, nhân dân Văn Xá vẫn kiên cường bám trụ với khẩu hiệu

« Dịch đến ta đánh, dịch đi ta lại tiếp tục sản xuất ». Các hợp tác xã nông nghiệp mạnh dạn đưa khoa học kỹ thuật vào các khâu sản xuất, thâm canh cây lúa. Năm 1969 - 1970 hợp tác xã Chánh thôn đã đạt 70 kg/sào, đồng thời tập trung đầu tư vốn phát triển chăn nuôi.

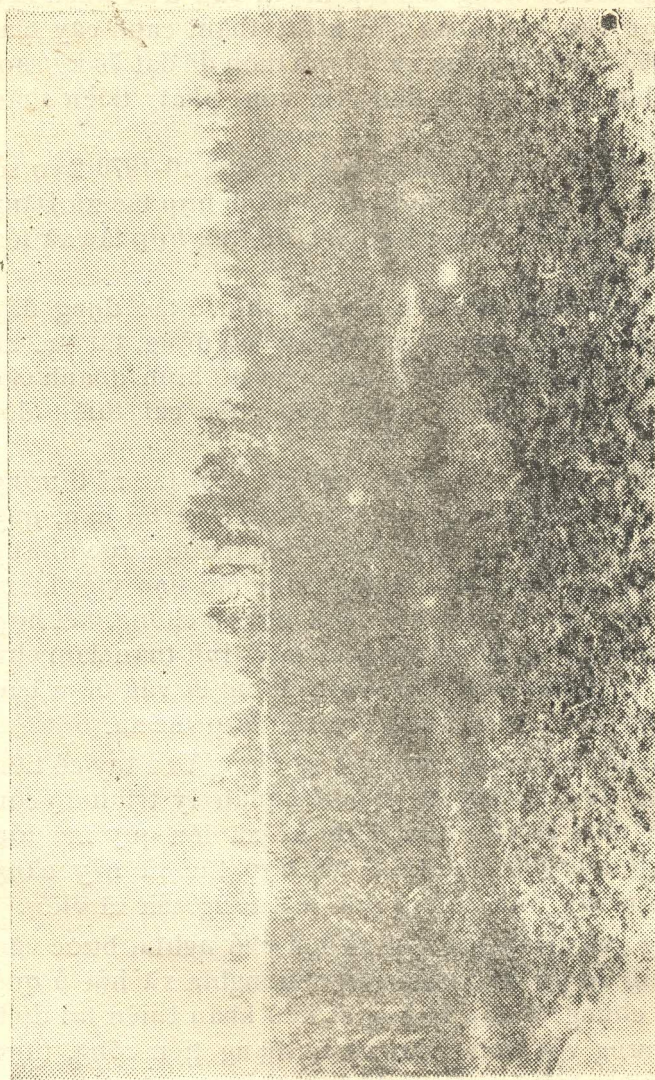
Theo chủ trương của huyện ủy, tháng 10-1970 2 cơ sở Đặng Xá và Vân Lâm hợp nhất thành hợp tác xã Đặng Vân. Đây là lần thứ 4 hợp lại để đưa hợp tác xã lên quy mô lớn.

Việc hợp nhất các hợp tác xã nhỏ có tác dụng đẩy mạnh sản xuất, quản lý các khâu lao động, tài vụ, kế hoạch và tập trung vật tư tiền vốn để kinh doanh các mặt, phát triển ngành nghề, góp phần cải thiện đời sống nhân dân.

Tuy vậy, trong việc hợp nhất các hợp tác xã thường xảy ra hiện tượng cục bộ như phân tán tài sản, quỹ kết, bán lợn, bán cá, chặt cây, lường trước được những vấn đề trên, Đảng ủy đã tập trung chỉ đạo việc kiểm kê các hợp tác xã nhỏ một cách nhanh chóng, kết hợp với việc hợp với các cơ sở phát huy tinh thần làm chủ của xã viên, nên khi hợp nhất chúng ta vẫn đảm bảo được những tài sản chung của các hợp tác xã.

Quá trình hợp nhất hợp tác xã Đặng Vân tuy có tiến bộ bước đầu, nhưng do cán bộ quản lý trình độ còn hạn chế nhất là việc đưa hợp tác xã lên quy mô lớn nên vụ thu hoạch đầu tiên của hợp tác xã này năng suất giảm 20% ảnh hưởng đến tư tưởng của xã viên.

Trong quá trình cải tạo xã hội chủ nghĩa, bước vào xây dựng cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội ở quê hương, chúng ta gặp không ít khó khăn thiên tai địch họa, nhưng với tinh thần cách mạng tiến công, thực hiện khẩu hiệu: «Thóc không thiếu một cân, quân



Cánh đồng chiêm trũng năm xưa, nay đã được cải tạo thành ba vụ cấy trồng.
thâm canh ăn chắc

không thiếu một người » Văn Xá vẫn đảm bảo hoàn thành tốt nghĩa vụ bán lương thực, thực phẩm cho Nhà nước, giao nộp đúng thời gian, chất lượng tốt, thuế nông nghiệp và các nghĩa vụ khác do huyện giao.

Cùng với phong trào thi đua đạt danh hiệu «Tổ lao động xã hội chủ nghĩa», hợp tác xã mua bán xã, nhiều năm là đơn vị tiên tiến của ngành. Hợp tác xã đã biết vận dụng phương châm giữa kinh doanh và phục vụ sản xuất, đời sống. Nhiều vụ, nhiều năm khi mùa vụ bận, ban quản lý đã cùng với nhân dân chuyển mắm, muối, dầu hỏa xuống từng sản kho của hợp tác xã phục vụ bà con xã viên.

Đồng thời, ban quản lý còn kinh doanh những vật liệu xây dựng như tre, luồng, gạch, ngói bán cho tập thể và nhân dân để xây dựng nhà cửa. Ngoài ra còn liên kết với các đơn vị bạn trong tỉnh, trong huyện kinh doanh các mặt hàng tiêu dùng: vải các loại, quần áo may sẵn... Có thời gian, cửa hàng còn mở quầy ăn uống phục vụ khách trong lúc sơ tán và đứng ra thu mua lợn thịt cung cấp cho các cơ quan đóng trên địa bàn huyện. Hợp tác xã mua bán xã hoàn thành vượt mức kế hoạch doanh thu. Do đó 5 năm liền hợp tác xã mua bán xã Văn Xá được công nhận là tổ lao động xã hội chủ nghĩa, 3 đồng chí cán bộ và nhân viên đạt danh hiệu «Chiến sĩ thi đua» ngành thương nghiệp của tỉnh Nam Hà.

Trong công tác xây dựng Đảng, chúng ta vừa tổ chức các cơ sở Đảng ở dưới các hợp tác xã, vừa tổ chức tốt việc kiểm điểm đảng viên theo tinh thần chỉ thị 192 và nghị quyết 195. Năm 1970 Đảng ủy hợp các chi bộ nhỏ, theo đơn vị hành chính, kinh tế cho phù hợp với tình hình nhiệm vụ mới. Toàn xã có 3 chi bộ theo 3 hợp tác xã: Chánh Thôn, Diên Xá, Đặng Văn và

1 chi bộ của trường phổ thông cấp I, II, trạm xá, hợp tác xã mua bán.

Đề nâng cao chất lượng đảng viên và chấp hành chỉ thị 192 và nghị quyết 195 của Trung ương, sau khi đã thăm tra về lịch sử chính trị, về tư cách đảng viên, chúng ta đã đưa ra khỏi Đảng 1 đảng viên, khai trừ 5 đảng viên(1).

Vừa củng cố nhưng chúng ta vẫn làm tốt công tác bồi dưỡng phát triển Đảng, năm 1970 Đảng bộ kết nạp được 2 đồng chí ở Chanh Thôn và Điền Xá.

Thấm nhuần chân lý « Không có gì quý hơn độc lập tự do » của Hồ Chủ tịch, thanh niên Văn Xá đã đóng góp một phần công sức của mình cho sự nghiệp giải phóng miền Nam, riêng năm 1970 có 109 đoàn viên lên đường chống Mỹ cứu nước.

Cùng với việc động viên thanh niên gia nhập lực lượng vũ trang, Đảng bộ đã chỉ đạo chặt chẽ công tác sản xuất. Đặc biệt bước vào vụ mùa 1971, mưa bão diễn biến liên tục, nước lũ các triền sông Hồng, sông Đáy, sông Đà tràn về làm vỡ đê sông Nhuệ (ngày 23-8-1971) thuộc địa phận xã Hoàng Tây. Đê Hoàng Tây bị vỡ, nước lũ tràn ra các cánh đồng, làng mạc làm ngập lụt hơn 2000 ha diện tích cấy lúa của 14 xã bên tả ngạn sông Đáy. Văn Xá cũng là một trong những xã bị thiệt hại lớn.

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của ban chỉ huy chống lũ lụt của tỉnh, huyện, nhân dân Kim Bảng đã tập trung sức người, sức của, tre, gỗ, thuyền bè, bao tải dựng đất, ròng tre và cả một số nhà gỗ trên đê để hàn khẩu quang đê bị vỡ. Quân khu 3 cũng huy động lực lượng bộ đội để cứu chữa hỗ trợ trước thiên tai đột xuất của quê hương. Do lũ lụt đường trục từ huyện lỵ qua Văn Xá ngập sâu 1 mét nước, hàng chục phòng học của các

(1) Một đảng viên đưa ra vì lịch sử chính trị

cháu trong xã bị đói sập, hàng trăm bộ bàn ghế bị gãy nát, chuồng trại chăn nuôi tập thể bị hư hỏng, thức ăn cho lợn bị mất trắng, trâu bò không có chỗ chăn dắt, lương thực không chạy kịp bị thối, mằm mọng hàng chục tấn thóc của hợp tác xã.

Trước tình hình khó khăn đó, huyện ủy ra nghị quyết cứu đói, phòng đói, ổn định bước đầu đời sống nhân dân. Các hợp tác xã đã chủ động đưa xã viên vào Ba Sao nhận phần đất của huyện giao để trồng khoai, sắn và đưa đàn trâu bò vào rừng để nuôi hàng tháng vì đồng bằng ngập lụt không có cỏ ăn.

Sau hơn một tháng nước rút, nhân dân tập trung lực lượng tu sửa cầu, đường trong xã nhất là những chỗ bị sụt lở, đút quãng phải tôn cao, đào đắp hơn 4 km với hàng 1000³ đất và cho tu sửa các chuồng trại chăn nuôi, nhà kho và các phòng học của học sinh để bước vào năm học 1971 — 1972.

Tuy đời sống khó khăn, thiên tai để lại hậu quả nghiêm trọng nhưng nhân dân Văn Xá vẫn phát huy truyền thống yêu nước của quê hương đóng góp quân (10-1971) hoàn thành và vượt chỉ tiêu giao, không một trường hợp nào thoái thác.

II— Đưa nông nghiệp từ sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, giải quyết đời sống kinh tế của nhân dân. Tăng cường chi viện cho miền Nam, góp phần đánh thắng giặc Mỹ xâm lược (1972 — 1975).

Năm 1972 quân ta đã thắng lớn ở chiến trường miền Nam. Để gỡ thế bị động, đế quốc Mỹ gây chiến tranh phá hoại lần thứ 2 đánh phá miền Bắc ác liệt hơn.

Dưới ánh sáng nghị quyết của Đảng, Đảng bộ ta đã tập trung nhanh chóng khôi phục và phát triển kinh tế đưa nông nghiệp từ sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa. Khẩu hiệu hành động cách mạng trong

thời gian này là: «Tất cả để chiến thắng», «Tất cả cho tiền tuyến đánh thắng» giữ vững chỉ tiêu 5 tấn thóc, 2 con lợn/ha gieo trồng. Từ nhận thức trên, vụ chiêm xuân năm 1972 xã tập trung nhân lực sửa chữa máng tưới An Đông - Kim Bình, tôn cao mở rộng đường trục liên thôn để cày máy, xe bò, xe cải tiến vận chuyển thuận tiện. Cùng với nhân dân trong huyện, xã đã góp hàng nghìn ngày công đắp tôn cao đê Hoàng Tây lên 40 cm (so với nước lũ năm 1971) tu bổ hệ thống trung thủy nông của huyện qua địa phận Văn Xá. Đó là sông liên Đông Hóa - Nhật Tân tiêu nước ra sông Đáy.

Cùng với việc làm thủy lợi, chúng ta đã mạnh dạn áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật vào sản xuất, mở rộng diện tích thâm canh tăng năng suất, đưa giống mới vào đồng đất quê hương. Hợp tác xã Đặng Văn đã đưa 90% giống mới trên diện tích vụ chiêm năm 1972 nên năng suất đạt 19 tạ/ha. Vừa phát triển sản xuất, các hợp tác xã đã đẩy mạnh khâu chăn nuôi. Đặc biệt hợp tác xã Đặng Văn đã đưa mạnh lợn lai kinh tế (giống lợn Móng Cái) vào các trại chăn nuôi và gia đình.

Tuy vậy, hợp tác xã Đặng Văn sau khi sát nhập (1972) đã nảy sinh tình trạng nghi ngờ về kinh tế, không báo cáo sòng phẳng trước xã viên. Nên một số cán bộ đảng viên và quần chúng kiến nghị với cấp trên cho tách ra không để hợp thành 1 hợp tác xã.

Biết được những tư tưởng của đảng viên và quần chúng, dưới sự lãnh đạo của huyện ủy, Đảng ủy đã chỉ đạo tốt việc kiểm điểm nghiêm khắc những đồng chí vi phạm về kinh tế, phát huy công tác đấu tranh phê bình và tự phê bình để nhận rõ trách nhiệm, thiếu sót của đơn vị, cá nhân. Do làm tốt công tác tư tưởng, chúng ta đã giải quyết kịp thời vướng mắc trong tư

tưởng của quần chúng, tăng cường đoàn kết giữa hai đơn vị Đặng Xá, Văn Lâm nên các mặt sản xuất vẫn tiếp tục phát triển.

Thực hiện chỉ thị 192 của Ban Bí thư Trung ương Đảng nâng cao chất lượng đảng viên, năm 1973 Đảng ủy đã xem xét xử lý kỷ luật 15 đảng viên từ cảnh cáo đến khai trừ ra khỏi Đảng vì thoái hóa, biến chất như chống lệnh gọi nhập ngũ, vi phạm luật hôn nhân cho con cưới tảo hôn, làm « cai đầu dài » thông đồng với cán bộ kỹ thuật trên công trường để ăn cắp tiền của Nhà nước, và một số lợi dụng chức quyền trong hợp tác xã tham ô của tập thể..

Đầu năm 1975 những chiến công vang dội trên chiến trường miền Nam đã cổ vũ mạnh mẽ nhân dân Văn Xá với tinh thần cách mạng tiến công, sẵn sàng chi viện người, của cho tiền tuyến lớn.

Sau khi học tập chỉ thị tổ chức lại sản xuất trên quy mô lớn theo chủ trương của huyện ủy, Văn Xá đã hợp 3 hợp tác xã : Đặng Văn, Chanh Thôn, Điền Xá thành một hợp tác xã toàn xã. Việc hợp các hợp tác xã nhỏ, bước đầu chúng ta có nhiều thuận lợi về tăng vốn cố định của tập thể, cơ sở vật chất kỹ thuật được tăng cường, khâu quản lý lao động và chuyên môn hóa được hợp lý hơn. Các ngành nghề có điều kiện phát triển góp phần tăng thu nhập cho xã viên. Việc áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật vào thâm canh cây lúa được tăng cường một cách chủ động và mạnh dạn hơn như mua sắm bình bơm thuốc trừ sâu, máy bơm dầu, trạm bơm điện được xây dựng.

Được hợp nhất toàn xã thành một hợp tác xã nông nghiệp, chúng ta củng cố các đội sản xuất theo quy mô lớn. Ngoài 19 đội sản xuất cơ bản, các đội chuyên giống, đội chăn nuôi, đội ngành nghề được thành lập.

Ban quản lý đã bố trí cán bộ khoa học kỹ thuật ở các đội cơ bản để làm nòng cốt cho phong trào. Bước đầu ta đã cơ giới hóa trong nông nghiệp, sử dụng 80% diện tích canh tác được cây máy.

Qua nhiều năm thực nghiệm, đội chuyên giống đã chọn được những giống lúa mới có năng suất cao, thích nghi với điều kiện canh tác trên đồng đất Văn Xá. Vụ chiêm ta có giống nông nghiệp 8, Trần châu lùn, C 37; 203... vụ mùa có giống mộc tuyền, nếp biên, nông nghiệp 22, 23... Một số giống này cấy sớm, điều kiện sinh trưởng ngắn nên ta còn sử dụng đất để làm vụ đông. Những năm rét đậm kéo dài mạ bị chết nhiều, ta đã gieo thẳng, làm mạ trên sân, không bỏ diện tích bảo đảm kịp thời vụ.

Từ năm 1975 trở đi Văn Lâm, Đặng Xá trồng khoai lang khoai tây hàng 100 mẫu đã giải quyết phần nào lương thực cho những tháng giáp hạt... Việc chăn nuôi tập thể cũng được tiến hành xây dựng thí điểm ở Đặng Xá. Có lúc đàn lợn tập thể lên hàng trăm con lợn nái, lợn giống, lợn thịt. Các gia đình cũng được tăng cường đàn lợn, gia súc, gia cầm. Hàng tháng các cán bộ thú y chăm sóc, tiêm phòng dịch để phòng dịch bệnh. Ta còn mở rộng diện tích ao hồ nuôi cá giống, cá thịt có tới 40 mẫu. Mỗi năm thu hoạch trên 5 tấn cá trị giá 25.000 đồng. Ngoài ra hợp tác xã còn tổ chức một lò ấp vịt hàng năm xuất ra hàng chục vạn vịt con cung cấp cho các cơ sở trong xã, và ngoài xã để chăn nuôi vịt thịt bán ra ngoài thị trường và phân phối cho xã viên bồi dưỡng sức lao động. Các ngành nghề khác như mở thêm lò gạch ở các thôn, một lò ngói ở Văn Lâm, lò nung vôi cung cấp cho yêu cầu xây dựng nông thôn.

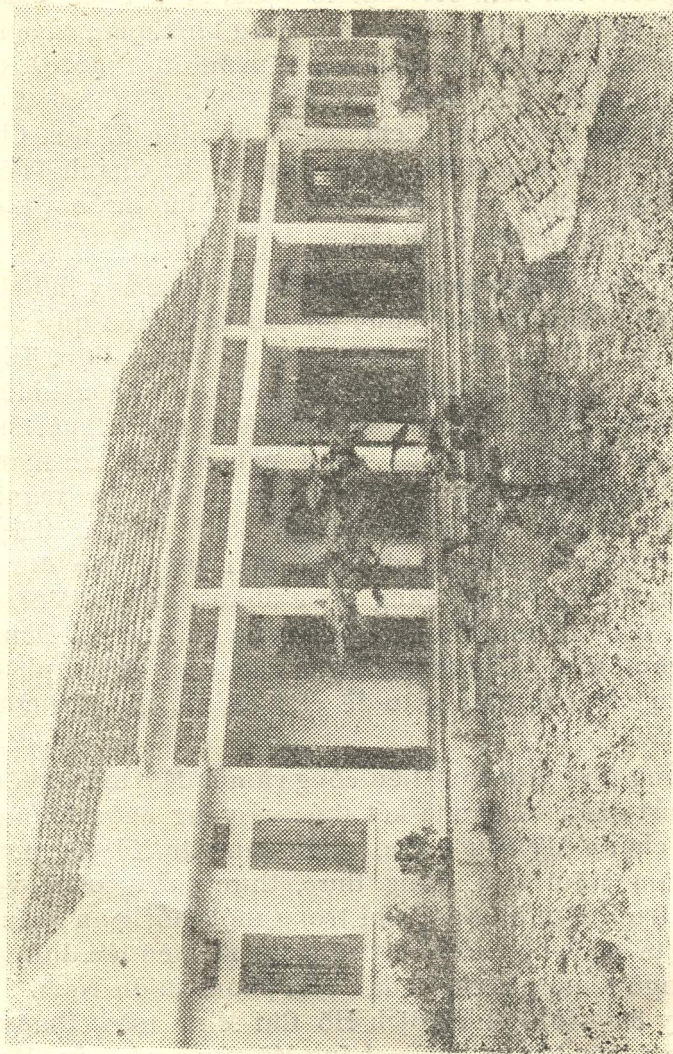
Trong những năm hợp nhất, sản lượng thóc bình quân lao động từ 300 kg đến 350 kg so với năm 1970

vượt 25-30% so với khi bắt đầu xây dựng hợp tác xã. Năng suất lúa năm 1975 đạt 46 tạ/ha, bình quân ngày công 2 kg thóc, lương thực mỗi khẩu bình quân cả năm 150 kg thóc (kể cả mầu). Hàng năm lương thực cả xã đều vượt mức giao bình quân từ 380 tấn đến 420 tấn, thực phẩm đạt và vượt chỉ tiêu 25 tấn đến 32 tấn. Chỉ tính riêng 10 năm (1965-1975) hợp tác xã Chanh Thôn thực hiện nghĩa vụ lương thực cho Nhà nước được 740 tấn, thực phẩm 7,690 tấn.

Đạt được những thành tích trên là do Đảng bộ đã quán triệt đường lối tổ chức lại sản xuất theo quy mô lớn đề phát triển nông nghiệp một cách toàn diện. Tuy vậy việc chỉ đạo tổ chức thực hiện chúng ta còn nhiều lúng túng, chưa chú trọng đầu tư vật chất kỹ thuật cho các khâu quan trọng của nông nghiệp, còn tản mạn, không đồng bộ; chưa kịp thời vụ trong khi đẩy mạnh thâm canh cây lúa nên hiệu quả kinh tế còn thấp. Trong việc mở rộng ngành nghề, giải quyết lao động dư thừa trong những tháng nông nhàn còn yếu. Một số ngành nghề có mở nhưng tập thể còn phải bù lỗ. Đồng thời chưa chú ý đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi như nhà trẻ, mẫu giáo để cho các bà mẹ yên tâm sản xuất.

Hưởng ứng cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân 1975 của quân và dân ta kết thúc vẻ vang cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nhân dân Văn Xá đã cung cấp hàng trăm tấn lương thực, thực phẩm phục vụ chiến trường miền Nam. Chỉ trong một thời gian ngắn, chúng ta đã động viên hàng trăm thanh niên lên đường nhập ngũ tham gia chiến đấu giải phóng miền Nam.

Ngày 30-4-1975 chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng, kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc Việt Nam. Từ đây Đảng bộ và nhân dân Văn Xá



Trụ sở UBND xã là công trình do vốn của ngân sách xã đầu tư xây dựng
và công sức đóng góp của nhân dân (1987)

bước vào giai đoạn cách mạng mới: Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

KẾT LUẬN

Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân Văn Xá trong 30 năm qua (1945—1975) đã kế tục sự nghiệp cách mạng và truyền thống yêu nước của quê hương.

Trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, nhân dân Văn Xá dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng đã cùng đồng bào cả nước làm cuộc cách mạng tháng 8 năm 1945 thành công, và góp phần đánh thắng hoàn toàn đế quốc Pháp để quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, Đảng bộ Văn Xá đã biết chủ động, sáng tạo, vận dụng quan điểm đường lối chiến tranh nhân dân của Đảng để tổ chức lực lượng, chỉ đạo chiến đấu chống giặc giữ làng 4 năm (1950—1954) quân dân Văn Xá đã đánh gần 100 trận, thu 2 trung liên, 4 tiểu liên, 10 súng trường, 2 súng lục, 1 ống nhôm và nhiều trang bị của địch. Chúng ta đã động viên được mọi tầng lớp nhân dân góp công sức, tiền của cho kháng chiến. 115 đồng chí đã tình nguyện lên đường đánh giặc trong đó 26 đồng chí hy sinh trong sự nghiệp chống Pháp xâm lược.

Tuy điều kiện khó khăn, gian khổ, ác liệt, Đảng bộ vẫn vững vàng lãnh đạo đưa nhân dân đến bến bờ vinh quang trong sự nghiệp chống Pháp xâm lược. Là một xã nằm trong vùng địch hậu, lại là nơi cơ quan đầu não của huyện đóng, là trạm giao liên trung chuyển của đường dây kháng chiến của quân khu, của tỉnh Hà Nam nhưng địch không chiếm được đất đai, không

chiếm được lòng dân, quần chúng vẫn tin tưởng, hướng theo cách mạng. Nhiều cán bộ, đảng viên vẫn kiên trung bất khuất, bám đất, bám dân một lòng tin theo Đảng. Đó là những đảng viên Phạm Văn Ước, Nguyễn Văn Ái, Lê Văn Thuận... hy sinh anh dũng để lại những tấm gương sáng chói cho thế hệ mai sau.

Nhân dân và Đảng bộ Văn Xá mãi mãi ghi nhớ công lao những gia đình cơ sở kháng chiến đã từng nuôi dưỡng chớ che cho cán bộ, bộ đội, du kích trong địch hậu. Mặc dù địch khảo tra, đánh chết đi sống lại, bắt chỉ hãm nhưng quyết không xưng khai như cụ Trần Văn Môn (thôn Chanh), cụ Chu Thị Mò (Đặng Xá)...

Trong xây dựng chủ nghĩa xã hội và chống Mỹ cứu nước (1955 - 1975) nhân dân Văn Xá, dưới sự lãnh đạo của Đảng đã tiếp tục củng cố chính quyền cách mạng và các đoàn thể quần chúng. Từng bước chúng ta đã cải tạo và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa đưa nông dân vào con đường hợp tác hóa nông nghiệp, phát cao 3 ngọn cờ hồng trong nông thôn. Trong sản xuất nông nghiệp chúng ta đã chú ý tập trung đầu tư coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu «5 tấn thóc, 2 con lợn, 1 lao động trên một ha gieo trồng» Bước đầu thực hiện cơ giới hóa trong nông nghiệp như máy cày, máy bơm nước, bơm dầu, điều hành trạm bơm điện phục vụ cho sản xuất. Các biện pháp khoa học kỹ thuật được áp dụng vào canh tác, như việc tuyển chọn giống lúa mới ngắn ngày, có năng suất cao đưa vào đồng chiêm trũng có hiệu quả.

Công tác văn hóa xã hội được phát triển mạnh mẽ. Từ 90% dân số không biết chữ đến nay chúng ta đã có hàng nghìn học sinh phổ thông cấp II, cấp III tốt nghiệp tham gia sản xuất, công tác chiến đấu ở hậu phương cũng như tiền tuyến lớn miền Nam. Hàng trăm học

sinh tốt nghiệp đại học, trung học chuyên nghiệp đang phục vụ sản xuất nông nghiệp và công nghiệp ở các ngành từ Trung ương đến cơ sở. Một số đồng chí trưởng thành có học vị tiến sĩ, phó tiến sĩ, giáo sư, kỹ sư, bác sĩ đang công tác ở Trung ương phục vụ cho công cuộc xây dựng đất nước. Từ cái « nôi » của quê hương Văn Xá ra đi bao đồng chí đã được đào tạo, trưởng thành trên mọi miền xây dựng đất nước giàu đẹp. Trạm y tế xã cũng được củng cố, tổ chức tốt năng cao chất lượng điều trị kết hợp đông tây y. Cán bộ y tế xã biết phối, kết hợp với hội phụ nữ vận động chị em thực hiện tốt cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch.

Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, với tấm lòng yêu nước nồng nàn, với truyền thống đấu tranh kiên cường, bất khuất, Văn Xá đã đóng góp 635 thanh niên (bằng 11% dân số) lên đường chống ngoại xâm. Có trên 500 gia đình bộ đội, trong đó có gia đình 2 cha con cùng chung một chiến hào đánh Mỹ, có đồng chí tham gia cả hai thời kỳ kháng chiến ra đi giữa lúc tuổi thanh xuân nay là cán bộ cao cấp trong quân đội.

Nhân dân Văn Xá tỏ lòng biết ơn những gia đình liệt sĩ hiến dâng cho Tổ quốc những người chồng, người con của mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc như gia đình cụ Lê Văn Kiềm (Văn Lâm) có 3 con liệt sỹ chống Pháp, gia đình cụ Chu Văn Phối (Đặng Xá), cụ Lê Quang Hoa (Chanh thôn), cụ Dương Thị Chùy (Điền Xá) có 2 liệt sỹ chống Mỹ...

Các đồng chí thương binh, quân nhân phục viên sau khi hòa bình thành nhiệm vụ trở về quê hương đã tiếp tục tham gia công tác địa phương phát huy truyền thống quân đội được tặng danh hiệu: « Gia đình yêu nước gương mẫu ».

Nhân dân Văn Xá rất tự hào về thế hệ trẻ của quê hương đã kế tục truyền thống của cha ông xung phong

Nam tiến những ngày đầu đánh Pháp, và tinh nguyện nhập ngũ vượt Trường Sơn vào Nam đánh Mỹ, đi đầu trong phong trào, « Ba sẵn sàng » hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ Đảng giao. Trong cả 2 cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, xã Văn Xá đã có 142 đồng chí cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc.

Trải qua thực tiễn phong trào cách mạng ở địa phương, từ 11 đồng chí khi mới thành lập chi bộ (8-1947) đến năm 1975 Đảng bộ đã có 173 đảng viên. Trong quá trình lãnh đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, Đảng bộ ta rút ra một số kinh nghiệm quý báu là: phải biết dựa vào dân, tin dân, lấy dân làm gốc, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động. Đồng thời, Đảng bộ luôn luôn coi trọng việc bồi dưỡng, giáo dục, rèn luyện phẩm chất cho đảng viên, chống mọi biểu hiện tiêu cực trong Đảng và ngoài xã hội có kế hoạch kết nạp những quân chúng ưu tú bổ sung cho lực lượng chiến đấu của Đảng nhưng cũng có thái độ kiên quyết xử lý nghiêm minh những đảng viên thoái hóa, biến chất để giữ vững kỷ cương của Đảng.

30 năm qua (1945 - 1975) là một chặng đường đấu tranh cách mạng đầy gian khổ, hy sinh nhưng rất vẻ vang của Đảng bộ và nhân dân Văn Xá. Với lương tâm và trách nhiệm của những người cộng sản, với truyền thống yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội và đức tính cần cù thông minh sáng tạo của nhân dân Văn Xá nhất định chúng ta sẽ đưa sự nghiệp xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới: xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

PHỤ LỤC

I - XÂY DỰNG ĐẢNG BỘ VĂN XÁ
(Từ năm 1946 - 1950)

| Số thứ tự | Tên thôn | Số đảng viên | | | | | Tổng |
|-----------|------------|--------------|------|------|------|------|------|
| | | Số đảng viên | | | | | |
| | | N. 1946 | 1947 | 1948 | 1949 | 1950 | |
| 1 | Điền Xá | 1 | 2 | 1 | 10 | 0 | 14 |
| 2 | Chanh Thôn | 1 | 5 | 6 | 33 | 0 | 45 |
| 3 | Đặng Xá | 0 | 3 | 24 | 17 | 0 | 44 |
| 4 | Vân Lâm | 1 | | | 61 | 0 | 62 |
| | Cộng | 3 | 10 | 31 | 121 | 0 | 165 |

**II -- XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG
(8-1945 đến 1952)**

| Số thứ tự | Tên thôn | Số bộ đội | | | | | | | | Cộng |
|-----------|------------|-----------|------|------|------|------|------|------|------|------|
| | | 1945 | 1946 | 1947 | 1948 | 1949 | 1950 | 1951 | 1952 | |
| 1 | Điện Xá | 1 | 2 | 3 | 3 | 9 | 2 | 2 | | 22 |
| 2 | Dũng Xá | | 2 | 9 | 5 | 3 | 8 | 11 | 3 | 41 |
| 3 | Vân Lâm | 3 | | | | | | | 34 | 37 |
| 4 | Chanh Thôn | | | | | | | | 15 | 15 |
| | Cộng | | | | | | | | | 115 |



(PHỤ LỤC 3)
THỐNG KÊ TỘI ÁC CỦA GIẶC PHÁP
TRONG THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN (1946 đến 1954)

| STT | Tên thôn | Tội ác của giặc Pháp |
|-----|------------|---|
| 1 | Vân Lâm | - Năm 1952 địch đốt chùa Vân Lâm - Năm 1953 địch ném bom, bắn đại bác làm chết 10 người, có gia đình chết 3 người. |
| 2 | Dặng Xá | - Giặc ném bom chiều 2-7-1954 làm chết 21 người, cháy 40 nóc nhà, có gia đình chết cả nhà. |
| 3 | Chanh Thôn | - Giặc ném bom năm 1949 và trận càn tháng 8 năm 1953 làm chết 25 người, bị cháy, bị đồ : 30 nóc nhà. |
| 4 | Diễn Xá | - Trận càn thôn Chanh tháng 8 năm 1953 giặc đốt chùa Diễn, đốt 10 nóc nhà. |

Tổng cộng: - Địch ném bom, bắn đại bác làm chết: 93 người.
 - Địch đốt phá: 100 nóc nhà.
 - Địch đốt phá 2 chùa: chùa Diễn, chùa Vân Lâm.

PHỤ LỤC 4

Thành tích khen thưởng trong 30 năm của xã Văn Xá (1945—1975)

Kháng chiến chống thực dân Pháp.

+ 120 Huân chương, Huy chương cho các gia đình
cơ sở cách mạng và cá nhân.

Kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

+ 596 Huân chương, Huy chương

— 1 Huân chương lao động

— 1 Huân chương quân công

— 2 Huân chương chiến công

— 257 Huân chương kháng chiến hạng nhất, nhì, ba

— 230 Huân chương giải phóng

— 105 Huy chương hạng nhất, nhì.

PHỤ LỤC 5
DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ ĐẢNG ỦY
XÃ VĂN XÁ QUÁ CÁC THỜI KỲ

| Số TT | Từ năm | Đến năm | Họ và tên |
|----------|---------|------------|------------------------------|
| 1 | 1945 | 1946 | Chi bộ ghép xã |
| 2 | 8-1947 | 5-1950 | Lê Văn Tái |
| 3 | 6-1950 | 10-1950 | Trần Bình Hoàng Văn Phiến |
| 4 | 11-1950 | 12-1950 | Phạm Văn Ước |
| 5 | 1-1951 | 12-1951 | Nguyễn Trắc Lanh |
| 6 | 1-1952 | 12-1952 | Đồng chí Doãn, Huy, Thê |
| 7 | 1-1953 | 5-1955 | Trần Cấp |
| 8 | 6-1955 | 8-1955 | Vũ Văn Vững |
| 9 | 9-1955 | 11-1956 | Bùi Văn Liêm |
| 10 | 12-1956 | 8-1957 | Trần Cấp |
| 11 | 9-1957 | 10-1965 | Lê Văn Thụ |
| 12 | 11-1965 | 6-1971 | Chu Văn Tri |
| 13 | 7-1974 | 8-1977 | Lê Tiến Y |
| 14 | 9-1977 | 12-1982 | Lê Văn Thụ |
| 15 | 1-1983 | 5-1988 | Nguyễn Văn Khiêm |
| 16 | 6-1988 | đương chức | Chu Văn Kỳ |

PHỤ LỤC 6
DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH XÃ VĂN XÁ
QUA CÁC THỜI KỲ

| Số TT | Từ năm | Đến năm | Họ và tên |
|-------|---------|------------|------------------|
| 1 | 1946 | 1949 | Trần Đăng Trí |
| 2 | 1950 | 1-1952 | Trần Quang Đỗ |
| 3 | 2-1952 | 12-1952 | Trần Cấp |
| 4 | 1-1953 | 10-1953 | Trần Quang Đỗ |
| 5 | 11-1953 | 3-1955 | Trần Văn Hoạt |
| 6 | 4-1955 | 12-1956 | Phạm Văn Đà |
| 7 | 1-1957 | 8-1958 | Bùi Văn Liêm |
| 8 | 9-1958 | 6-1960 | Chu Kim Lung |
| 9 | 7-1960 | 11-1965 | Chu Văn Trì |
| 10 | 12-1965 | 6-1973 | Lê Tiến Y |
| 11 | 7-1973 | 10-1981 | Nguyễn Văn Lựu |
| 12 | 11-1981 | 11-1982 | Nguyễn Văn Khiêm |
| 13 | 12-1982 | 6-1988 | Trần Quang Phũ |
| 14 | 7-1988 | đương chức | Đương Văn Huế |

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ VĂN XÁ

Chịu trách nhiệm xuất bản :

- CHU VĂN KỶ : Bí thư Đảng ủy xã
- DƯƠNG VĂN HUỆ : Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ;
- CHU XUÂN NGUYỄN : Thường trực Đảng ủy

Sưu tầm tư liệu :

BAN NGHIÊN CỨU LỊCH SỬ ĐẢNG XÃ VĂN XÁ

Biên soạn : NGUYỄN TRẮC LANH

Biên tập : NGUYỄN TRÍ TUỆ

Duyệt bản thảo :

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VĂN XÁ
BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY KIM BẢNG**